|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/NĐ-CP | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO 0**

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh**

**và thanh sát hạt nhân**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 27 tháng 6 năm 2025;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân.*

# Chương I

# QUY ĐỊNH CHUNG

## Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Nghị định này quy định chi tiết khoản 4 Điều 8, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20, khoản 2 Điều 22, Điều 23, khoản 5 Điều 24, khoản 4 Điều 25, Điều 26, Điều 27, Điều 28, khoản 3 Điều 29, khoản 5 Điều 30, Điều 31, khoản 6 Điều 32, khoản 7 Điều 36, khoản 2 Điều 37, Điều 39, khoản 4 Điều 40, Điều 55, khoản 4 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 60, 61, khoản 5 Điều 62, khoản 1 Điều 63, khoản 2 Điều 65, khoản 3 Điều 66, khoản 3 Điều 67, khoản 9 Điều 69 và Điều 70 của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh và thanh sát hạt nhân và hướng dẫn các nội dung liên quan đến điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hạn thực hiện các hoạt động thông báo, khai báo; phê duyệt Báo cáo phân tích an toàn; cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi Giấy phép, Giấy đăng ký, Chứng chỉ; thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và vật thể nhiễm bẩn phóng xạ; thẩm định Báo cáo đánh giá an toàn; phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở trừ quy định về bảo đảm an toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân và trình tự thủ tục cấp phép liên quan đến nhà máy điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

2. Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài, tổ chức quốc tế tiến hành các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tại Việt Nam.

## Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Chế biến chất phóng xạ là quá trình tổng hợp, điều chế, làm thay đổi tính chất hóa học, trạng thái vật lý của chất phóng xạ.

2. Chiếu xạ công chúng là chiếu xạ đối với công chúng do công việc bức xạ đã được cấp giấy phép gây ra và chiếu xạ trong trường hợp sự cố bức xạ, hạt nhân bức xạ, hạt nhân trừ chiếu xạ nghề nghiệp, chiếu xạ y tế và chiếu xạ từ phông bức xạ tự nhiên tại địa phương.

3. Chiếu xạ nghề nghiệp chiếu xạ đối với cá nhân xảy ra trong quá trình tiến hành công việc bức xạ, ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân, làm việc tại nơi có nồng độ khí Radon-222 vượt quá 1.000 Becơren trong 1 mét khối không khí (1.000 Bq/m3) hoặc tiến hành thẩm định, thanh tra tại các cơ sở có tiến hành các công việc bức xạ, không tính đến chiếu xạ được loại trừ (như K-40 trong cơ thể người, tia vũ trụ trên mặt đất…) và chiếu xạ từ những công việc bức xạ, nguồn bức xạ được miễn trừ và chiếu xạ y tế. Chiếu xạ nghề nghiệp bao gồm chiếu xạ ngoài và chiếu xạ trong.

4. Chiếu xạ tiềm ẩn là chiếu xạ không chắc chắn xảy ra nhưng có thể xảy ra do sự cố bức xạ, hạt nhân bức xạ, do một sự kiện hoặc một loạt các sự kiện mang tính xác suất, bao gồm hỏng thiết bị và lỗi trong vận hành.

5. Chiếu xạ y tế là sự tác động của bức xạ ion hóa lên các đối tượng sau: người bệnh khi thực hiện chẩn đoán hoặc điều trị bệnh; người được kiểm tra hoặc giám định sức khỏe; người tình nguyện tham gia nghiên cứu y sinh học và người tình nguyện giúp đỡ, chăm sóc người bệnh (việc đó không phải là nghề nghiệp của họ) khi người bệnh được chẩn đoán hoặc điều trị bằng bức xạ ion hóa.

6. Chương trình bảo đảm chất lượng trong chẩn đoán và điều trị một hệ thống các biện pháp, quy trình và tiêu chuẩn được thiết lập bởi cơ sở y tế nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, đảm bảo kết quả chẩn đoán và điều trị chính xác, an toàn và hiệu quả cho người bệnh. Chương trình bảo đảm chất lượng bao gồm nhiều yếu tố từ quản lý chất lượng, kiểm soát chất lượng, đào tạo nhân lực, đến việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình và công nghệ tiên tiến.

7. Giới hạn liều là giá trị không được phép vượt quá của liều hiệu dụng hoặc liều tương đương đối với cá nhân do bị chiếu xạ từ các công việc bức xạ được kiểm soát.

8. Hệ thống bảo vệ thực thể là là một bộ tích hợp các biện pháp bảo vệ thực thể nhằm ngăn chặn việc thực hiện, phát hiện và ứng phó với các hành vi xâm nhập, truy cập trái phép hoặc phá hoại đối với đối tượng được bảo vệ. Các biện pháp bảo vệ thực thể bao gồm biện pháp về nhân sự, các quy trình cần thực hiện và các thiết bị bảo đảm an ninh.

9. Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đầy đủ giấy tờ, tài liệu với nội dung được kê khai theo quy định của Nghị định này.

10. Hồ sơ thiết kế là hồ sơbao gồm: thông tin chung về cơ sở; sơ đồ của cơ sở; các đặc trưng thiết kế của cơ sở và thiết bị liên quan đến quy trình kế toán hạt nhân và các biện pháp giám sát; dạng, lượng, vị trí và quá trình chuyển hóa vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn sử dụng tại cơ sở; các quy trình kế toán hạt nhân được áp dụng tại cơ sở.

11. Hồ sơ quản lý liều chiếu đối với người bệnh là một bộ tài liệu được lập và lưu giữ một cách có hệ thống tại cơ sở y tế, ghi lại thông tin chi tiết về liều bức xạ mà một người bệnh nhận được từ các thủ thuật chẩn đoán hoặc điều trị có sử dụng bức xạ ion hóa.

12. Kế toán hạt nhân là việc kiểm báo cáo kiểm kê, báo cáo thay đổi và báo cáo cân đối vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn.

13. Kiểm kê hạt nhân là việc kiểm đếm và đo lường vật liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân nguồn để xác định lượng vật liệu có trong khoảng thời gian nhất định tại cơ sở và địa điểm nhất định, kê và lập các báo cáo kế toán vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn.

14. Kiểm soát chiếu xạ cho người bệnh là tập hợp toàn bộ các biện pháp kỹ thuật và quản lý nhằm bảo đảm mỗi lần chiếu xạ cho người bệnh đều được biện minh và liều bức xạ được giữ ở mức thấp nhất có thể mà vẫn đạt được mục đích chẩn đoán hoặc điều trị.

15. Kilôgam hiệu dụng là đại lượng được xác định như sau:

a) Đối với plutoni: bằng khối lượng plutoni tính theo kilôgam;

b) Đối với urani có độ làm giàu lớn hơn hoặc bằng 1%: bằng khối lượng urani tính theo kilôgam nhân với bình phương của độ làm giàu;

c) Đối với urani có độ làm giàu lớn hơn 0,5% và nhỏ hơn 1%: bằng khối lượng urani tính theo kilôgam nhân với 0,0001;

d) Đối với urani có độ làm giàu nhỏ hơn hoặc bằng 0,5% và đối với thori: bằng khối lượng urani hoặc thori tính theo kilôgam nhân với 0,00005.

16. Khu vực được bảo vệ là khu vực trong đó có vật liệu hạt nhân nhóm I, nhóm II hoặc khu vực trọng yếu, được bao quanh bởi rào cản vật lý; khu vực được bảo vệ nằm trong khu vực hạn chế ra vào.

17. Khu vực giám sát là nơi các điều kiện chiếu xạ luôn được theo dõi mặc dù không cần thiết phải có các biện pháp bảo vệ và các quy định an toàn đặc biệt như đối với khu vực kiểm soát.

18. Khu vực hạn chế ra vào là khu vực trong đó có cơ sở hạt nhân, vật liệu hạt nhân mà việc ra vào khu vực đó được kiểm soát nhằm bảo đảm an ninh.

19. Khu vực kiểm soát là nơi phải áp dụng các biện pháp bảo vệ và các quy định an toàn đặc biệt nhằm kiểm soát sự chiếu xạ hoặc ngăn ngừa nhiễm bẩn phóng xạ lan rộng trong điều kiện làm việc bình thường, ngăn ngừa hoặc hạn chế mức độ chiếu xạ tiềm ẩn.

20. Khu vực kiểm soát đặc biệt là khu vực trong đó có sử dụng hoặc lưu giữ vật liệu hạt nhân nhóm I; khu vực kiểm soát đặc biệt nằm trong khu vực được bảo vệ.

21. Khu vực trọng yếu là khu vực trong đó có vật liệu hạt nhân, hệ thống, thiết bị hoặc máy móc mà việc phá hoại chúng có thể trực tiếp hoặc gián tiếp dẫn tới hậu quả phóng xạ; khu vực trọng yếu nằm trong khu vực được bảo vệ của cơ sở hạt nhân.

22. Lưu giữ nguồn phóng xạ bao gồm lưu giữ nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, không có ý định sử dụng và lưu giữ tạm thời nguồn phóng xạ trước khi đưa vào sử dụng.

23. Mức kiềm chế liều là hệ số để xác định giá trị liều bức xạ lớn nhất đối với một cá nhân từ một nguồn bức xạ hoặc một cơ sở hoặc một công việc bức xạ được áp dụng khi tính toán thiết kế che chắn, có tính đến việc tối ưu hóa bảo đảm an toàn bức xạ hoặc khả năng chiếu xạ có thể có trong tương lai.

24. Mức liều tham chiếu chẩn đoán là giá trị khuyến cáo của liều, suất liều hoặc hoạt độ phóng xạ được dùng tham khảo để kiểm soát chiếu xạ y tế và khi tiến hành công việc trong thực tế, nếu các giá trị này bị vượt quá hay thấp hơn nhiều thì cần có sự xem xét, đánh giá lại để đạt được mức chiếu xạ y tế hợp lý.

25. Nguồn phóng xạ có mức độ nguy hiểm trên trung bình là các nguồn phóng xạ thuộc nhóm 1 và nhóm 2; *nguồn phóng xạ có mức độ nguy hiểm trung bình* bao gồm các nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3; *nguồn phóng xạ có mức độ nguy hiểm dưới trung bình* bao gồm các nguồn phóng xạ thuộc nhóm 4 và nhóm 5 theo Quy chuẩn kỹ thuật về phân nhóm nguồn phóng xạ.

26. Nguồn phóng xạ đã qua sử dụng là nguồn phóng xạ kín mà tổ chức, cá nhân sở hữu không còn sử dụng trong công việc bức xạ đã được cấp giấy phép do bị phân rã hoặc không có ý định tiếp tục sử dụng.

27. Nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát là nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân bị thất lạc, bị chiếm đoạt, bị bỏ rơi, bị chuyển giao bất hợp pháp, chưa được khai báo.

28. Quá trình xử lý là bất kỳ hoạt động nào làm thay đổi đặc tính của chất thải phóng xạ, bao gồm: tiền xử lý, xử lý và điều kiện hóa.

29. Rào cản vật lý là hàng rào, tường hoặc chướng ngại vật nhằm kiểm soát việc ra vào và trì hoãn việc xâm nhập.

30. SDR là đơn vị tiền tệ do Quỹ tiền tệ quốc tế xác định, là quyền rút vốn đặc biệt, được quy đổi thành tiền Việt Nam theo tỷ giá tại thời điểm thanh toán bồi thường.

31. Sử dụng nguồn phóng xạ bao gồm sử dụng nguồn phóng xạ hở, nguồn phóng xạ kín.

32. Sử dụng thiết bị bức xạ bao gồm sử dụng thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp gắn nguồn phóng xạ, sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế, sử dụng thiết bị phát tia X, phát tia nơtron, phát tia electron và phát hạt mang điện khác, không bao gồm việc vận hành thiết bị chiếu xạ.

33. Thiết bị chiếu xạ bao gồm máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến và xử lý vật liệu.

34. *Sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế* là việc sử dụng các thiết bị X-quang trong chẩn đoán y tế (X-quang tổng hợp, thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình, thiết bị X-quang răng, thiết bị X-quang vú, thiết bị X-quang di động, thiết bị X-quang đo mật độ xương, thiết bị X-quang thú y, thiết bị chụp cắt lớp vi tính) và việc sử dụng thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT).

34. Sự cố y khoa liên quan đến bức xạ là các tình huống không mong muốn xảy ra trong quá trình sử dụng bức xạ ion hóa để chẩn đoán hoặc điều trị y tế, dẫn đến tổn hại không mong muốn cho sức khỏe của bệnh nhân hoặc nhân viên y tế.

35. Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động cơ sở bức xạ là việc thay đổi giới hạn vận hành so với quy định trong Giấy phép, thay đổi thông số kỹ thuật của thiết bị bức xạ có ảnh hưởng đến an toàn hoặc thay đổi cấu trúc hệ thống đảm bảo an toàn bức xạ.

37. Thẩm định để cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, Chứng chỉ nhân viên bức xạ, Chứng chỉ hành nghề bao gồm các hoạt động: rà soát, đánh giá nội dung thông tin của các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ theo các quy định tại Luật Năng lượng nguyên tử và Nghị định này; đánh giá trực tiếp tại cơ sở, đánh giá việc triển khai công tác bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ, chuẩn bị ứng phó sự cố bức xạ, chất lượng dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử để xác định căn cứ cấp hoặc từ chối cấp Giấy phép, Giấy đăng ký, Chứng chỉ nhân viên bức xạ, Chứng chỉ hành nghề cho tổ chức, cá nhân.

38. Thử nghiệm thiết bị bức xạ là việc xác định đặc tính kỹ thuật liên quan đến an toàn bức xạ của thiết bị bức xạ hoặc bộ phận phát bức xạ.

## Điều 3. Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia

1. Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia là tổ chức trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện chức năng quản lý và thực thi các nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân và thanh sát hạt nhân.

2. Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Tổ chức xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn bức xạ, an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân;

b) Tổ chức việc thông báo, khai báo chất phóng xạ, thiết bị bức xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân và cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo thẩm quyền;

c) Thẩm định và tổ chức thẩm định an toàn bức xạ, an toàn và an ninh hạt nhân;

d) Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và xử lý vi phạm về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân và thanh sát hạt nhân;

đ) Tổ chức thực hiện hoạt động thanh sát hạt nhân theo quy định của pháp luật;

e) Tham gia ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân theo thẩm quyền;

g) Xây dựng, vận hành và cập nhật Nền tảng số về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân, phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử;

h) Tổ chức và phối hợp tổ chức việc thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về an toàn bức xạ, an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân;

i) Quản lý hoạt động quan trắc phóng xạ môi trường;

k) Tổ chức thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân và thanh sát hạt nhân;

l) Quản lý nhà nước về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử.

3. Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia thành lập hoặc sử dụng tổ chức tư vấn, tổ chức hỗ trợ kỹ thuật để thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 2 Điều này.

# Chương II

# AN TOÀN BỨC XẠ, BẢO VỆ BỨC XẠ VÀ AN NINH HẠT NHÂN

## Điều 4. Kiểm soát chiếu xạ do công việc bức xạ gây ra

1. Nguyên tắc chung

Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ phải tuân thủ các nguyên tắc kiểm soát chiếu xạ sau đây:

a) Bảo đảm liều chiếu xạ đối với nhân viên bức xạ và công chúng không vượt quá các giới hạn liều quy định tại Phụ lục I của Nghị định này.

b) Áp dụng các biện pháp kỹ thuật và quản lý để hạn chế liều bức xạ cá nhân đối với nhân viên bức xạ và công chúng ở mức thấp nhất có thể đạt được một cách hợp lý.

c) Mọi công việc bức xạ phải được luận chứng để đảm bảo lợi ích mang lại lớn hơn những rủi ro có thể gây ra cho con người, tài sản, xã hội và môi trường.

2. Kiểm soát chiếu xạ nghề nghiệp

Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ có trách nhiệm:

a) Phân loại khu vực làm việc thành khu vực kiểm soát và khu vực giám sát:

- Khu vực kiểm soát là nơi phải áp dụng các biện pháp bảo vệ và quy định an toàn đặc biệt, được thiết lập khi mức liều bức xạ tiềm năng lớn hơn hoặc bằng 6 mSv/năm hoặc có khả năng gây nhiễm bẩn phóng xạ;

- Khu vực giám sát là nơi các điều kiện chiếu xạ luôn được theo dõi, được thiết lập khi có mức liều bức xạ tiềm năng lớn hơn 1 mSv/năm và nhỏ hơn 6 mSv/năm.

b) Về quản lý nhân lực:

- Không sử dụng người chưa đủ 18 tuổi làm công việc bức xạ. Trường hợp học sinh, sinh viên từ 16 đến 18 tuổi sử dụng nguồn bức xạ trong quá trình học tập chỉ được làm việc trong khu vực kiểm soát hoặc giám sát dưới sự hướng dẫn của cán bộ chuyên môn;

- Nhân viên bức xạ nữ khi mang thai phải thông báo cho người phụ trách an toàn và được tạo điều kiện chuyển đổi công việc phù hợp nếu có nguyện vọng.

c) Tổ chức đào tạo an toàn bức xạ lần đầu khi tuyển dụng và đào tạo lại định kỳ cho nhân viên bức xạ.

d) Thực hiện theo dõi và đánh giá liều chiếu xạ nghề nghiệp:

- Trang bị liều kế cá nhân cho tất cả nhân viên làm việc trong khu vực kiểm soát và khu vực giám sát. Việc đo liều kế cá nhân phải được thực hiện tại các cơ sở dịch vụ đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.

- Tần suất đo liều kế cá nhân ít nhất 01 lần trong 03 tháng.

- Đối với trường hợp có khả năng chiếu xạ trong, phải áp dụng các biện pháp đánh giá liều chiếu trong trực tiếp hoặc gián tiếp.

đ) Tổ chức khám sức khỏe khi tuyển dụng, định kỳ hằng năm và khi nhân viên chấm dứt công việc liên quan đến bức xạ.

e) Trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân phù hợp với loại hình công việc bức xạ cho nhân viên.

g) Thực hiện kiểm xạ khu vực làm việc một cách thường xuyên, có hệ thống và không ít hơn một lần trong một năm.

h) Lập, cập nhật và lưu giữ đầy đủ hồ sơ an toàn bức xạ. Hồ sơ sức khỏe và hồ sơ liều bức xạ của nhân viên phải được lưu giữ trong 30 năm kể từ khi họ không còn làm công việc bức xạ.

3. Kiểm soát chiếu xạ y tế

Tổ chức, cá nhân sử dụng thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ, thuốc phóng xạ trong y tế phải:

a) Áp dụng các nguyên tắc kiểm soát chiếu xạ nhưng không áp dụng giới hạn liều đối với người bệnh trong chẩn đoán và điều trị;

b) Thiết lập và thực hiện chương trình bảo đảm chất lượng trong chẩn đoán và điều trị, bao gồm việc thiết lập mức liều tham chiếu chẩn đoán;

c) Kiểm soát liều chiếu xạ đối với người hỗ trợ, chăm sóc và thăm bệnh nhân, bảo đảm liều không vượt quá giới hạn quy định tại Phụ lục II của Nghị định này;

d) Cung cấp đầy đủ thông tin và chỉ dẫn an toàn cho người hỗ trợ, chăm sóc và thăm bệnh nhân trước khi họ đi vào khu vực kiểm soát;

đ) Chỉ cho phép bệnh nhân đã điều trị hoặc chẩn đoán bằng dược chất phóng xạ được xuất viện khi hoạt độ chất phóng xạ trong cơ thể không vượt quá mức quy định;

e) Lập và lưu giữ hồ sơ quản lý liều chiếu đối với người bệnh.

4. Kiểm soát chiếu xạ công chúng

Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ có trách nhiệm:

a) Áp dụng mức kiềm chế liều bức xạ công chúng nhỏ hơn hoặc bằng 3/10 giá trị giới hạn liều đối với công chúng khi tính toán thiết kế che chắn bức xạ cho khu vực mà công chúng có thể tiếp cận;

b) Kiểm soát mức xả thải chất thải phóng xạ vào môi trường theo quy định của pháp luật để bảo đảm liều đối với công chúng không vượt quá giới hạn;

c) Thiết lập và thực hiện chương trình quan trắc phóng xạ môi trường để bảo đảm việc đánh giá chiếu xạ công chúng là đúng và đầy đủ;

d) Gửi báo cáo định kỳ hằng năm về kết quả kiểm soát chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Báo cáo bao gồm: kết quả liều bức xạ nghề nghiệp cá nhân, kết quả kiểm xạ khu vực làm việc, khu vực công chúng và đánh giá các trường hợp bị chiếu quá liều (nếu có).

## Điều 5. Yêu cầu bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế

1. Nguyên tắc chung về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế

Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ trong y tế phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

a) Việc chỉ định sử dụng bức xạ ion hóa để chẩn đoán hoặc điều trị cho người bệnh phải được biện minh, bảo đảm lợi ích thực tế thu được phải lớn hơn rủi ro có thể xảy ra;

b) Liều chiếu xạ đối với nhân viên bức xạ và công chúng không được vượt quá giới hạn liều theo quy định; liều chiếu xạ đối với người bệnh phải được tối ưu hóa ở mức thấp nhất có thể mà vẫn bảo đảm hiệu quả chẩn đoán hoặc điều trị.

2. Trách nhiệm bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế

a) Cơ sở y tế chịu trách nhiệm pháp lý cao nhất về việc bảo đảm an toàn bức xạ, phải thiết lập và thực hiện hệ thống quản lý an toàn, phân công rõ trách nhiệm bằng văn bản cho các cá nhân, bộ phận liên quan.

b) Bác sĩ chỉ định chịu trách nhiệm lựa chọn kỹ thuật chiếu xạ cụ thể và cung cấp đầy đủ thông tin lâm sàng cần thiết cho bác sĩ chuyên khoa bức xạ.

c) Bác sĩ chuyên khoa bức xạ chịu trách nhiệm cho từng ca chiếu xạ, bảo đảm việc tối ưu hóa liều chiếu và an toàn cho người bệnh trong suốt quá trình thực hiện.

d) Chuyên gia vật lý y khoa chịu trách nhiệm về ghi đo và tính toán liều lượng, hiệu chuẩn thiết bị, thực hiện, giám sát chương trình bảo đảm chất lượng và tham gia tối ưu hóa các quy trình kỹ thuật để bảo đảm an toàn bức xạ.

3. Tối ưu hóa an toàn bức xạ và quản lý liều chiếu

a) Cơ sở y tế phải thiết lập và áp dụng mức liều tham chiếu chẩn đoán làm công cụ tối ưu hóa liều chiếu xạ cho người bệnh.

b) Phải thiết lập và áp dụng mức ràng buộc liều đối với chiếu xạ đối với người tình nguyện tham gia hỗ trợ, chăm sóc người bệnh và tình nguyện viên trong nghiên cứu y sinh học.

c) Phải thực hiện việc ghi đo, đánh giá liều người bệnh, lập và lưu giữ hồ sơ quản lý liều đối với các kỹ thuật chẩn đoán, can thiệp và điều trị có liều chiếu xạ cao.

4. Điều tra và học hỏi từ sự cố y khoa liên quan đến bức xạ

Khi xảy ra hoặc phát hiện sự cố y khoa liên quan đến bức xạ, cơ sở y tế phải:

a) Thực hiện ngay các biện pháp cần thiết để giảm thiểu tác hại do bức xạ gây ra;

b) Tổ chức điều tra, xác định nguyên nhân, ước tính liều người bệnh đã nhận;

c) Thực hiện các biện pháp khắc phục, rút ra bài học kinh nghiệm và phổ biến thông tin ngăn ngừa lặp lại sự cố.

## Điều 6. Đo lường bức xạ, kiểm định thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân và hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ

1. Tổ chức, cá nhân phải thực hiện kiểm định đối với thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân trong các trường hợp sau:

a) Trước khi đưa thiết bị vào sử dụng;

b) Định kỳ theo quy định của pháp luật;

c) Sau khi lắp đặt lại; sửa chữa thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân có ảnh hưởng đến tính năng an toàn và độ chính xác của thiết bị.

2. Tổ chức, cá nhân phải thực hiện hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ trong các trường hợp sau:

a) Trước khi đưa thiết bị vào sử dụng;

b) Định kỳ theo quy định của pháp luật;

c) Sau khi sửa chữa có ảnh hưởng đến đặc trưng kỹ thuật của thiết bị.

3. Danh mục thiết bị phải kiểm định và tần suất kiểm định quy định tại Phụ lục II của Nghị định này.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Tổ chức việc thiết lập, duy trì, bảo quản và sử dụng hệ thống chuẩn đo lường bức xạ quốc gia; tổ chức thực hiện việc so sánh, liên kết chuẩn với chuẩn quốc tế;

b) Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm định thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân và hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức.

## Điều 7. Quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường

1. Mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia là mạng lưới quan trắc phóng xạ chuyên ngành thuộc hệ thống quan trắc môi trường quốc gia.

2. Mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia bảo đảm kịp thời phát hiện diễn biến bất thường và cảnh báo sớm về bức xạ do các cơ sở hạt nhân trên toàn quốc và sự cố hạt nhân ngoài biên giới có thể tác động đến Việt Nam, hỗ trợ việc chủ động ứng phó sự cố hạt nhân; cung cấp cơ sở dữ liệu về phóng xạ môi trường phục vụ công tác quản lý nhà nước về năng lượng nguyên tử và an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân.

3. Tổ chức, cá nhân vận hành một trong những cơ sở hạt nhân sau đây phải xây dựng, quản lý các trạm cơ sở, định kỳ hàng năm báo cáo cho Bộ Khoa học và Công nghệ về hiện trạng phóng xạ môi trường và báo cáo ngay khi có hiện tượng bất thường về phóng xạ.

a) Nhà máy điện hạt nhân;

b) Lò phản ứng nghiên cứu;

c) Cơ sở làm giàu urani, chế tạo nhiên liệu hạt nhân;

d) Cơ sở xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng;

4. Tổ chức, cá nhân khai thác, chế biến khoáng sản có tính phóng xạ, xử lý, sử dụng nguồn phóng xạ hở phải lập, thường xuyên cập nhật và thực hiện chương trình quan trắc phóng xạ môi trường xung quanh, lưu giữ kết quả quan trắc, kết quả hiệu chuẩn thiết bị quan trắc. Định kỳ hàng năm báo cáo cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia kết quả quan trắc phóng xạ môi trường và báo cáo ngay khi phát hiện kết quả quan trắc bức xạ môi trường bất thường.

5. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Quy định cơ cấu tổ chức, hoạt động của mạng lưới, các trạm địa phương thuộc trạm vùng;

b) Quyết định vị trí cụ thể xây dựng trạm vùng, trạm địa phương và các điểm quan trắc thuộc phạm vi quản lý của từng trạm;

c) Chủ trì xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn và chỉ tiêu quan trắc phóng xạ môi trường;

d) Chủ trì xây dựng quy chế phối hợp của mạng lưới với hệ thống quan trắc môi trường quốc gia;

e) Cung cấp kịp thời thông tin cho các Bộ, ngành, địa phương và các cấp quản lý có thẩm quyền trong tình huống có diễn biến phóng xạ bất thường phục vụ việc sẵn sàng ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân;

g) Định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình hoạt động của mạng lưới và kết quả quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường.

6. Bộ Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật và chỉ tiêu quan trắc phóng xạ môi trường; xây dựng quy chế phối hợp của mạng lưới với hệ thống quan trắc môi trường quốc gia;

b) Cung cấp thông tin trực tuyến về khí tượng cho trung tâm điều hành mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia để xử lý dữ liệu quan trắc phóng xạ môi trường và tính toán lan truyền ô nhiễm phóng xạ trong tình huống sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân.

7. Bộ Quốc phòng: Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, kiện toàn và đưa vào vận hành hệ thống trinh sát phóng xạ quân đội; xây dựng cơ chế phối hợp của hệ thống trinh sát phóng xạ quân đội với mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia.

8. Bộ Tài chính:

a) Căn cứ vào các nội dung của Quy hoạch đã được phê duyệt, trên cơ sở đề xuất của Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan, cân đối, bố trí vốn để thực hiện Quy hoạch đúng tiến độ.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các Bộ ngành có liên quan phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, đưa vào vận hành các trạm địa phương theo Quy hoạch; bảo đảm điều kiện cần thiết cho hoạt động quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường tại địa phương.

## Điều 8. Chỉ tiêu và tần suất quan trắc phóng xạ môi trường

1. Các trạm trong mạng lưới quan trắc phóng xạ môi trường quốc gia, trạm cơ sở thực hiện quan trắc, xử lý, phân tích các chỉ tiêu phóng xạ môi trường với tần suất sau đây:

a) Suất liều bức xạ gamma trong không khí - quan trắc liên tục;

b) Liều tích lũy - ba tháng đo một lần;

c) Đồng vị phóng xạ trong son khí - quan trắc liên tục;

d) Tổng hoạt độ phóng xạ anpha và beta trong rơi lắng khô, rơi lắng ướt và nước mưa - mỗi tháng đo một lần;

đ) Hàm lượng radon, tổng hoạt độ phóng xạ anpha và beta trong nước (nước sinh hoạt, nước mặt, nước ngầm và nước thải) – ba tháng đo một lần;

e) Hàm lượng các đồng vị phóng xạ trong môi trường đất (đất bề mặt, trầm tích) – sáu tháng đo một lần ;

g) Hàm lượng các đồng vị phóng xạ trong thực vật, lương thực và thực phẩm – sáu tháng đo một lần.

2. Trong tình huống sự cố, chỉ tiêu và tần suất quan trắc sẽ thay đổi theo từng trường hợp cụ thể. Việc quan trắc và cảnh báo sẽ được thực hiện theo sự chỉ đạo và hướng dẫn của Trung Tâm điều hành và Trạm vùng quản lý trực tiếp.

## Điều 9. Đối tượng, khu vực cần được điều tra, đánh giá mức chiếu xạ hiện hữu

1. Đối tượng cần đánh giá mức chiếu xạ hiện hữu bao gồm:

a) Dân cư sống trong vùng có phông phóng xạ cao hoặc bị ô nhiễm phóng xạ.

b) Người lao động trong các ngành khai khoáng, dầu khí, chế biến khoáng sản tiếp xúc với chất phóng xạ có nguồn gốc tự nhiên.

2. Khu vực phải được điều tra, đánh giá mức chiếu xạ hiện hữu bao gồm:

a) Khu vực bị ô nhiễm phóng xạ do sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân sau khi các hoạt động ứng phó sự cố đã kết thúc;

b) Khu vực có hàm lượng tự nhiên của các đồng vị phóng xạ U-238, Th-232, K-40 trong đất, đá cao bất thường;

c) Khu vực có hàm lượng Radon trong không khí cao (hầm mỏ, hang động);

d) Khu vực có nước ngầm có hàm lượng Radon hoặc Thoron cao;

đ) Khu vực có cơ sở sản xuất đã đóng cửa hoặc di dời thuộc một trong các loại hình sau: khai thác, chế biến quặng có tính phóng xạ;

e) Cơ sở hạt nhân hoặc cơ sở chiếu xạ đã ngừng hoạt động nhưng chưa xử lý triệt để;

4. Điều tra, đánh giá mức chiếu xạ hiện hữu bao gồm điều tra, đánh giá sơ bộ và điều tra, đánh giá chi tiết.

## Điều 10. Hạn chế tác hại của chiếu xạ hiện hữu đối với con người

1. Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép tiến hành những công việc bức xạ sau đây có trách nhiệm bảo vệ môi trường, xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường với khu vực ô nhiễm phóng xạ do mình gây ra:

a) Vận hành lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu và nhà máy điện hạt nhân;

b) Sản xuất, chế biến chất phóng xạ;

c) Khai thác, chế biến khoáng sản có tính phóng xạ;

d) Xử lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn về chiếu xạ hiện hữu đối với con người.

3. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, ngành liên quan xác định địa điểm có mức chiếu xạ hiện hữu có khả năng gây hại cho con người mà cần có sự can thiệp của cơ quan có thẩm quyền, tổ chức khảo sát, đánh giá khả năng gây hại, thông báo cho Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp lập kế hoạch và triển khai thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm giảm đến mức thấp nhất tác hại đối với con người.

4. Nhà nước xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường ở khu vực ô nhiễm phóng xạ do lịch sử để lại hoặc không xác định được tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm.

## Điều 11. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ trong việc bảo đảm an ninh hạt nhân

1. Tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ có trách nhiệm: bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ trong toàn bộ vòng đời của nguồn, bao gồm quá trình sử dụng, lưu giữ, sử dụng di động và vận chuyển; xây dựng, duy trì và thúc đẩy văn hóa an ninh hạt nhân trong toàn bộ hoạt động của tổ chức, bao gồm: lồng ghép nguyên tắc an ninh vào chính sách nội bộ, nâng cao nhận thức, thái độ, trách nhiệm cá nhân về bảo đảm an ninh; khuyến khích báo cáo các hành vi bất thường liên quan đến an ninh nguồn phóng xạ

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng, lưu giữ nguồn phóng xạ phải có trách nhiệm:

a) Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ phù hợp mức độ nguy hiểm của nguồn phóng xạ;

b) Thiết lập và duy trì khu vực kiểm soát an ninh tại nơi lưu giữ, sử dụng nguồn phóng xạ; áp dụng các biện pháp kiểm soát hành chính và kỹ thuật để hạn chế tiếp cận trái phép;

c) Phân công trách nhiệm cụ thể cho người đứng đầu cơ sở, người phụ trách an toàn bức xạ, lực lượng bảo vệ, nhân viên bức xạ và các cá nhân khác có quyền tiếp cận nguồn phóng xạ trong việc thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh;

d) Xây dựng quy trình kiểm soát ra vào khu vực kiểm soát an ninh; bảo đảm chỉ những người được phép mới có thể tiếp cận khu vực này;

đ) Tổ chức kiểm đếm nguồn phóng xạ định kỳ theo mức an ninh tương ứng với nhóm nguồn; ghi chép, lưu trữ hồ sơ kiểm đếm và chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin;

e) Thiết lập và thực hiện các quy trình ứng phó với sự cố mất an ninh, bao gồm phân công trách nhiệm, thông báo, phối hợp và khắc phục hậu quả;

g) Tổ chức đào tạo ban đầu và định kỳ về bảo đảm an ninh cho các cá nhân có liên quan, tối thiểu ba năm một lần hoặc khi có thay đổi nhân sự, thay đổi kế hoạch hoặc biện pháp an ninh;

h) Xây dựng và thực hiện quy trình kiểm tra lý lịch đối với nhân viên có quyền tiếp cận nguồn phóng xạ và thông tin an ninh nhạy cảm;

i) Quản lý, kiểm kê khóa, chìa khóa và thiết bị kiểm soát truy cập tại khu vực đặt nguồn phóng xạ;

k) Lập hồ sơ và lưu giữ đầy đủ các tài liệu liên quan đến an ninh nguồn phóng xạ tại cơ sở, bao gồm: thông tin về nguồn, kế hoạch bảo đảm an ninh, kết quả kiểm đếm, lịch sử ra vào khu vực kiểm soát an ninh, kết quả bảo dưỡng thiết bị an ninh, hồ sơ đào tạo, hồ sơ chuyển giao nội bộ, kết quả đánh giá thực trạng an ninh và biên bản ứng phó sự cố;

l) Thực hiện các biện pháp bảo mật thông tin liên quan đến hệ thống an ninh nguồn phóng xạ, bao gồm cả thông tin trên môi trường số và mạng máy tính.

3. Tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ sử dụng di động phải:

a) Xây dựng kế hoạch bảo đảm an nguồn phóng xạ ninh khi sử dụng nguồn tại công trường, bảo đảm có người giám sát liên tục và thiết lập rào chắn khu vực làm việc;

b) Bố trí nơi lưu giữ tạm thời nguồn tại công trường trong trường hợp cần thiết, bảo đảm điều kiện an ninh phù hợp;

c) Kiểm đếm nguồn sau mỗi ca làm việc và định kỳ theo yêu cầu tương ứng với mức an ninh của nguồn.

4. Tổ chức, cá nhân vận chuyển nguồn phóng xạ phải:

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ trong quá trình vận chuyển nguồn phóng xạ;

b) Bảo đảm người tham gia vận chuyển có lý lịch rõ ràng, được đào tạo và phân công nhiệm vụ cụ thể;

c) Gắn dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo quy định;

d) Lựa chọn tuyến đường vận chuyển bảo đảm an toàn và an ninh; xác định rõ điểm dừng nghỉ và phương án dự phòng;

đ) Kiểm tra niêm phong kiện hàng trước khi nhận và bàn giao;

e) Áp dụng biện pháp theo dõi vị trí phương tiện trong quá trình vận chuyển đối với các nguồn có mức an ninh cao.

5. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành hướng dẫn phân loại mức an ninh nguồn phóng xạ, Mẫu kế hoạch bảo đảm an ninh và nội dung chi tiết về biện pháp kỹ thuật, quy trình vận hành, hệ thống giám sát, bảo trì và đánh giá định kỳ.

## Điều 12. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có vật liệu hạt nhân trong việc bảo đảm an ninh hạt nhân

1. Tổ chức, cá nhân có vật liệu hạt nhân có trách nhiệm: bảo đảm an ninh hạt nhân trong toàn bộ vòng đời của vật liệu hạt nhân, bao gồm sử dụng, lưu giữ và vận chuyển; xây dựng, duy trì và thúc đẩy văn hóa an ninh hạt nhân trong toàn bộ hoạt động của tổ chức, bao gồm: lồng ghép nguyên tắc an ninh vào chính sách nội bộ, nâng cao nhận thức, thái độ, trách nhiệm cá nhân về bảo đảm an ninh, tổ chức phổ biến và cập nhật kiến thức, thông tin, quy định về bảo đảm an ninh vật liệu hạt nhân cho mọi nhân viên làm việc trong khu vực hạn chế ra vào; khuyến khích báo cáo các hành vi bất thường liên quan đến an ninh hạt nhân

2. Căn cứ yêu cầu bảo đảm an ninh, vật liệu hạt nhân được phân thành các nhóm I, II, III quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và vật liệu hạt nhân không thuộc nhóm I, II và III. Các yêu cầu và biện pháp bảo đảm an ninh vật liệu hạt nhân và cơ sở hạt nhân phải phù hợp với nhóm vật liệu hạt nhân và mức độ hậu quả phóng xạ khi bị phá hoại. Tổ chức, cá nhân sử dụng, lưu giữ và vận chuyển vật liệu hạt nhân không thuộc các nhóm I, II hoặc III phải thực hiện các biện pháp quản lý cần thiết để bảo đảm an ninh. Các biện pháp bảo đảm an toàn, bảo đảm an ninh, thực hiện kiểm soát hạt nhân phải được xem xét ngay từ bước thiết kế để bảo đảm các biện pháp đó hỗ trợ cho nhau mà không ảnh hưởng xấu đến nhau.

3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi sử dụng và lưu giữ vật liệu hạt nhân nhóm I:

a) Thiết lập khu vực hạn chế ra vào.

b) Thiết lập khu vực được bảo vệ.

c) Thiết lập khu vực kiểm soát đặc biệt và khu vực trọng yếu.

d) Sử dụng và lưu giữ vật liệu hạt nhân trong phòng có thiết kế kiên cố nằm trong khu vực kiểm soát đặc biệt luôn được khóa và có hệ thống báo động sự tiếp cận bất hợp pháp; khi vật liệu hạt nhân được đặt tạm thời tại khu vực làm việc không có người và ở ngoài phòng kiên cố thì phải có các biện pháp bảo đảm an ninh cần thiết.

đ) Xây dựng và thực hiện nội quy quản lý chìa khóa của phòng sử dụng và lưu giữ vật liệu hạt nhân.

e) Khi di chuyển vật liệu hạt nhân trong khu vực được bảo vệ hoặc giữa các khu vực được bảo vệ phải áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh cần thiết.

g) Lập hồ sơ quản lý vật liệu hạt nhân, bao gồm các thông tin về địa điểm đặt, dạng, trạng thái vật lý, thành phần và khối lượng của vật liệu hạt nhân, nhật ký sử dụng và lưu giữ vật liệu hạt nhân.

h) Tổ chức lực lượng bảo vệ bảo đảm canh gác liên tục 24/24 giờ, thực hiện tuần tra khu vực được bảo vệ, ứng phó, ngăn chặn kịp thời các hành vi tiếp cận bất hợp pháp; nhân viên bảo vệ có nhân thân tin cậy và phải được phổ biến kiến thức về an toàn bức xạ, được huấn luyện và trang bị phù hợp để thực hiện nhiệm vụ.

i) Thiết lập trạm báo động trung tâm nhằm theo dõi và đánh giá các báo động, liên lạc với lực lượng bảo vệ, lực lượng ứng phó, lãnh đạo cơ sở. Trang bị hệ thống liên lạc thông tin hai chiều giữa trạm báo động trung tâm, lực lượng bảo vệ, lực lượng ứng phó bảo đảm việc liên lạc trong mọi tình huống. Bảo đảm việc truyền dữ liệu từ tất cả các thiết bị phát hiện, báo động xâm nhập về trạm báo động trung tâm và thông tin liên lạc giữa trạm với lực lượng bảo vệ, lực lượng ứng phó, lãnh đạo cơ sở được duy trì trong mọi tình huống; điện cấp cho các thiết bị báo động, trạm báo động trung tâm được liên tục, không bị ảnh hưởng bởi các hành vi can thiệp, phá hoại bất hợp pháp

k) Xây dựng và thực hiện quy trình kiểm tra định kỳ hoạt động của các thiết bị phát hiện, báo động xâm nhập bất hợp pháp, hệ thống thông tin liên lạc và các hệ thống bảo vệ khác

l) Xây dựng và thực hiện nội quy về bảo mật thông tin liên quan đến an ninh vật liệu hạt nhân. Hệ thống máy tính sử dụng cho bảo đảm an ninh, an toàn và kiểm soát hạt nhân phải được bảo vệ chống lại mọi hành động phá hoại, bao gồm cả tấn công mạng.

m) Xây dựng kế hoạch ứng phó với các tình huống mất an ninh, trong đó bảo đảm sự hợp tác giữa cơ sở và lực lượng ứng phó bên ngoài; đào tạo cho nhân viên của cơ sở thực hiện các hành động ứng phó sự cố mất an ninh; tổ chức diễn tập kế hoạch ứng phó một năm một lần để đánh giá tính hiệu quả của các biện pháp bảo đảm an ninh. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tạo điều kiện để lực lượng ứng phó bên ngoài nắm rõ cơ sở, vị trí đặt vật liệu hạt nhân và kiến thức về bảo vệ chống bức xạ.

4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi sử dụng và lưu giữ vật liệu hạt nhân nhóm II:

a) Thực hiện quy định tại các điểm a, b, đ, e, g, h, i, k, l và m khoản 3 Điều này.

b) Sử dụng và lưu giữ vật liệu hạt nhân nhóm II trong khu vực được bảo vệ.

c) Có quy trình ghi nhận và lưu giữ thông tin về tất cả những người đã từng sử dụng, quản lý chìa khóa, thẻ ra vào hoặc hệ thống máy tính kiểm soát việc tiếp cận vật liệu hạt nhân; thông tin phải được lưu giữ ít nhất 5 năm

5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi sử dụng và lưu giữ vật liệu hạt nhân nhóm III

a) Thực hiện quy định tại các điểm a và n khoản 3 Điều này.

b) Sử dụng và lưu giữ vật liệu hạt nhân nhóm III trong khu vực hạn chế ra vào.

c) Khi di chuyển vật liệu hạt nhân trong khu vực hạn chế ra vào phải áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh cần thiết.

d) Tổ chức lực lượng bảo vệ với các nhân viên có nhân thân tin cậy, được huấn luyện và trang bị phù hợp, bảo đảm ứng phó, ngăn chặn kịp thời các hành vi tiếp cận bất hợp pháp

6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gửi hàng đối với vận chuyển vật liệu hạt nhân nhóm I

a) Thông báo trước cho bên nhận về kế hoạch vận chuyển, phương thức vận chuyển, lộ trình vận chuyển, thời gian hàng được chuyển tới, vị trí chuyển giao, xác định rõ thời điểm giao trách nhiệm bảo đảm an ninh đối với vật liệu hạt nhân. Trước khi vận chuyển, phải có ý kiến đồng ý bằng văn bản của bên nhận hàng, bên vận chuyển về thời điểm, địa điểm, quy trình chuyển giao trách nhiệm bảo đảm an ninh và báo cáo Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia, Sở Khoa học và Công nghệ địa phương nơi chuyển và nhận vật liệu hạt nhân.

b) Lựa chọn tuyến đường vận chuyển, tránh những nơi dễ xảy ra thảm họa tự nhiên hoặc điểm không đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội; có tuyến đường vận chuyển dự phòng cho trường hợp tuyến đường vận chuyển chính không thực hiện được. Hạn chế đến mức thấp nhất số lần và thời gian chuyển giao vật liệu hạt nhân từ phương tiện vận chuyển này sang phương tiện vận chuyển khác hoặc từ kho lưu giữ tạm thời này sang kho lưu giữ tạm thời khác.

c) Vận chuyển kiện hàng vật liệu hạt nhân bằng phương tiện vận chuyển kín có khóa hoặc trong khoang chở hàng hoặc công-ten-nơ vận chuyển kín có khóa; kiện hàng phải được gắn chặt với phương tiện vận chuyển, khoang chở hàng hoặc công-ten-nơ vận chuyển; trường hợp kiện hàng có khối lượng lớn hơn 2000 kilogram đã được khóa hoặc niêm phong thì có thể vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển hở nhưng kiện hàng phải được gắn chặt với khoang chở hàng hoặc công-ten-nơ vận chuyển bằng ít nhất hai khóa và các chìa khóa được giữ bởi các cá nhân khác nhau.

d) Trước khi chuyển vật liệu hạt nhân lên phương tiện vận chuyển phải kiểm tra phương tiện vận chuyển; ngay sau khi kiểm tra xong, phải bảo đảm phương tiện vận chuyển đỗ ở trong khu vực bảo đảm an ninh hoặc được nhân viên bảo vệ giám sát trong thời gian chờ chuyển vật liệu hạt nhân lên.

đ) Trước khi vận chuyển, kiểm tra để bảo đảm không có vật lạ gắn vào kiện hàng hoặc khoang hàng; trước khi vận chuyển và trong quá trình chuyển giao vật liệu hạt nhân, phải kiểm tra tính toàn vẹn của các khóa và niêm phong trên kiện hàng, khoang hàng, công-ten-nơ và phương tiện vận chuyển.

e) Bố trí trung tâm kiểm soát vận chuyển để theo dõi vị trí của phương tiện vận chuyển, tình trạng an ninh của chuyến vận chuyển, duy trì liên lạc với những người tham gia vận chuyển, lực lượng ứng phó và báo động cho lực lượng ứng phó trong trường hợp có sự tấn công, trung tâm kiểm soát vận chuyển được bảo vệ để duy trì chức năng ngay cả khi có sự tấn công; khi chuyến hàng trong quá trình vận chuyển, trung tâm kiểm soát vận chuyển phải có nhân viên của bên gửi hàng trực gác. Bố trí nhân viên bảo vệ tham gia quá trình vận chuyển để giám sát và ứng phó sự cố mất an ninh; phổ biến và giao văn bản quy định trách nhiệm của từng nhân viên trong quá trình vận chuyển; chỉ dẫn nhân viên bảo vệ báo cáo về trung tâm kiểm soát vận chuyển thường xuyên và ngay khi chuyến hàng đến nơi nhận cuối cùng, nơi nghỉ qua đêm hoặc nơi chuyển giao vật liệu hạt nhân.

g) Bảo đảm các điều kiện thông tin, liên lạc kịp thời giữa người tham gia vận chuyển, nhân viên bảo vệ đi cùng chuyến vận chuyển, tổ chức vận chuyển, bên gửi, bên nhận, cơ quan công an và các cơ quan, tổ chức liên quan trong suốt quá trình vận chuyển và trong trường hợp khẩn cấp.

h) Xây dựng và diễn tập kế hoạch ứng phó sự cố mất an ninh.

i) Xây dựng và thực hiện nội quy về bảo mật thông tin liên quan đến an ninh vận chuyển vật liệu hạt nhân.

k) Tùy thuộc vào từng phương thức vận chuyển, phải thực hiện các yêu cầu phù hợp.

7. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gửi hàng đối với vận chuyển vật liệu hạt nhân nhóm II

a) Vận chuyển kiện hàng vật liệu hạt nhân bằng phương tiện vận chuyển kín có khóa hoặc trong khoang chở hàng hoặc công-ten-nơ vận chuyển kín có khóa; kiện hàng phải được gắn chặt với phương tiện vận chuyển, khoang chở hàng hoặc công-ten-nơ vận chuyển; trường hợp kiện hàng có khối lượng lớn hơn 2000 kilogram đã được khóa hoặc niêm phong thì có thể vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển hở.

b) Bố trí nhân viên bảo vệ tham gia quá trình vận chuyển để giám sát và ứng phó sự cố mất an ninh; phổ biến và giao bằng văn bản quy định trách nhiệm của từng nhân viên trong quá trình vận chuyển.

c) Thực hiện quy định tại các điểm a, b, d, đ, g, h và i khoản 6 Điều này.

8. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gửi hàng đối với vận chuyển vật liệu hạt nhân nhóm III: Thực hiện quy định tại các điểm a, b, đ, g và i khoản 6 và các điểm a và b khoản 7 Điều này.

## Điều 13. Phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân nằm ngoài kiểm soát

1. Tổ chức, cá nhân khi phát hiện hoặc có thông tin về nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát có trách nhiệm thông báo ngay cho cơ quan công an nơi gần nhất, Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt hoặc cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử .

2. Cơ quan hải quan tại cửa khẩu phải trang bị phương tiện kỹ thuật, thực hiện các biện pháp cần thiết để phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân tại cửa khẩu.

3. Các cơ sở sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất phải có biện pháp hoặc thiết bị để phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành hướng dẫn và tổ chức thực hiện các biện pháp phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát.

## Điều 14. Trách nhiệm của các cơ quan trong quá trình phát hiện, xử lý nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát

1. Cơ quan công an hoặc cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt nhận được thông tin về nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát có trách nhiệm thông báo kịp thời cho cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tại địa phương.

2. Cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử có trách nhiệm:

a) Phối hợp với công an tỉnh và các cơ quan liên quan xác minh thông tin, tổ chức việc tìm kiếm;

b) Thông báo cho cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia để phối hợp tìm kiếm, xử lý và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quá trình phát hiện và xử lý;

c) Khi tìm thấy nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát phải hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện ngay các biện pháp bảo đảm an toàn và an ninh.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia, cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xác minh thông tin, tham gia tìm kiếm và thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự, an ninh;

b) Phối hợp với cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia, cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tiến hành điều tra xác định chủ sở hữu; tổ chức, cá nhân đã quản lý, sử dụng nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia có trách nhiệm:

a) Khi nhận được thông tin về nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát có trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn và hỗ trợ kỹ thuật cho công an tỉnh; cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử trong việc xác minh thông tin và tổ chức tìm kiếm;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan áp dụng các biện pháp xử lý nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát đã được tìm thấy;

c) Báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quá trình phát hiện và xử lý.

5. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành hướng dẫn và tổ chức thực hiện các biện pháp tìm kiếm, xử lý nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát;

b) Báo cáo Thủ tướng Chính phủ quá trình phát hiện và xử lý đối với các trường hợp nghiêm trọng.

## Điều 15. Kinh phí bảo đảm việc phát hiện, tìm kiếm, xử lý và lưu giữ nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát

1. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho hải quan cửa khẩu, cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia, cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, tổ chức của Nhà nước có chức năng hỗ trợ kỹ thuật thực hiện việc phát hiện, tìm kiếm, xử lý và lưu giữ nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát bao gồm:

a) Kinh phí đầu tư trang thiết bị, xây dựng cơ sở lưu giữ nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát;

b) Kinh phí phục vụ cho việc tìm kiếm, xử lý và lưu giữ nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân nằm ngoài sự kiểm soát.

2. Trường hợp xác định được tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu, lưu giữ nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân bị chiếm đoạt, bị thất lạc, bị bỏ rơi hoặc chuyển giao bất hợp pháp, thì tổ chức, cá nhân đó phải hoàn trả toàn bộ chi phí cho việc tìm kiếm, xử lý và lưu giữ nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

3. Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể về kinh phí quy định tại khoản 1 Điều này.

## Điều 16. Trách nhiệm quy định chi tiết về an toàn, bảo vệ bức xạ, an ninh các nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân

1. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm quy định và hướng dẫn cụ thể các nội dung sau đây:

a) Các biện pháp kiểm soát chiếu xạ nghề nghiệp và kiểm soát chiếu xạ công chúng (nghiên cứu trường hợp của nhân viên làm công tác cấp phép, thanh tra)

b) Việc kiểm xạ khi tiến hành công việc bức xạ; Việc đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

c) Yêu cầu đào tạo về an toàn bức xạ, nội dung, chương trình đào tạo an toàn bức xạ, quy trình cấp chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ đối với nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ;

d) Điều kiện, trình tự, thủ tục công nhận chứng nhận đào tạo do tổ chức nước ngoài cấp;

đ) Nội dung hồ sơ an toàn bức xạ, thời gian lưu giữ đối với từng loại hồ sơ;

e) Mức miễn trừ khai báo, cấp phép, mức thanh lý và các biện pháp thanh lý nguồn phóng xạ, vật thể bị nhiễm bẩn phóng xạ;

g) Quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong y tế;

h) Nội dung báo cáo đánh giá mối đe dọa, tiêu chí đánh giá hệ thống bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ, hệ thống bảo vệ thực thể vật liệu hạt nhân.

2. Bộ Y tế có trách nhiệm:

a) Quy định và hướng dẫn cụ thể về kiểm tra sức khỏe định kỳ đối với nhân viên bức xạ.

b) Mức chỉ dẫn liều chiếu xạ đối với bệnh nhân trong chẩn đoán y tế;

3. Giao các bộ, ngành chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và công nghệ, ngành có liên quan quy định và hướng dẫn cụ thể về, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, phụ cấp nghề nghiệp chế độ đặc thù khác đối với nhân viên bức xạ và người làm việc trong môi trường có độc hại bức xạ.

# Chương III

# VẬN CHUYỂN VẬT LIỆU PHÓNG XẠ VÀ NHẬP KHẨU, XUẤT KHẨU VẬT LIỆU PHÓNG XẠ, THIẾT BỊ HẠT NHÂN

## Điều 17. Quy định về đóng gói các kiện hàng phóng xạ trong vận chuyển

1. Vật liệu phóng xạ phải được đóng gói trong các kiện hàng phóng xạ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc hướng dẫn của Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ trong vận chuyển vật liệu phóng xạ.

2. Kiện hàng phóng xạ được thiết kế, chế tạo, thử nghiệm bảo đảm an toàn tương xứng với mức độ nguy hiểm của vật liệu phóng xạ.

3. Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia có thẩm quyền cấp phép sử dụng các loại kiện hàng phóng xạ đặc thù.

## Điều 18. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong vận chuyển

1. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gửi hàng:

a) Đóng gói vận chuyển vật liệu phóng xạ theo quy định tại Điều 48 của Nghị định này;

b) Thông báo cho tổ chức, cá nhân vận chuyển những yêu cầu về an toàn, an ninh và cung cấp những tài liệu liên quan đến hàng vận chuyển;

c) Phối hợp với tổ chức, cá nhân vận chuyển hướng dẫn nhân viên vận chuyển thực hiện quy định của giấy phép vận chuyển và hợp đồng vận chuyển;

đ) Lưu giữ hồ sơ về việc gửi hàng.

2. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân vận chuyển:

a) Lập và thực hiện kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh và kế hoạch ứng phó sự cố trong vận chuyển vật liệu phóng xạ.

b) Tuân thủ các quy định của giấy phép tiến hành công việc bức xạ về vận chuyển và hợp đồng vận chuyển; chỉ chấp nhận vận chuyển khi hàng gửi có đầy đủ thủ tục, hồ sơ hợp lệ, đóng gói bảo đảm an toàn trong vận chuyển;

c) Tổ chức, cá nhân vận tải có trách nhiệm kiểm tra giấy phép vận chuyển và tình trạng đóng gói của kiện hàng trước khi tiếp nhận vận chuyển.

d) Tổ chức, cá nhân vận tải không được từ chối vận chuyển vật liệu phóng xạ đã được đóng gói theo quy định tại điều này và đã đủ điều kiện được vận chuyển theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp với tổ chức, cá nhân gửi hàng hướng dẫn nhân viên vận chuyển thực hiện quy định của giấy phép tiến hành công việc bức xạ về vận chuyển và hợp đồng vận chuyển;

e) Báo cáo ngay với cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia khi kiện hàng phóng xạ không có người nhận.

3. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân nhận hàng:

a) Phối hợp với tổ chức, cá nhân gửi hàng, tổ chức, cá nhân vận chuyển tiếp nhận an toàn, đúng hạn, nhanh chóng giải phóng kiện hàng phóng xạ ra khỏi nơi nhận hàng;

b) Tham gia khắc phục hậu quả cùng với tổ chức, cá nhân liên quan khi sự cố xảy ra;

c) Báo cáo trong vòng 24 giờ cho tổ chức, cá nhân gửi hàng và cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia khi phát hiện hàng hoá nhận được không đúng với hợp đồng vận chuyển về chủng loại, số lượng, kiện hàng phóng xạ có dấu hiệu bị hư hỏng, bị tháo dỡ, bị rò rỉ phóng xạ.

4. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân lưu giữ kiện hàng phóng xạ tại kho trung chuyển:

a) Ưu tiên tiếp nhận hoặc giải phóng kiện hàng phóng xạ trong quá trình trung chuyển.

b) Kiện hàng phóng xạ phải được lưu giữ tại kho trung chuyển bảo đảm các quy định về an toàn, an ninh theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử.

c) Thực hiện các biện pháp an toàn và báo cáo ngay cho cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia và cơ quan chức năng có liên quan khi phát hiện kiện hàng có dấu hiệu hư hỏng, bị tháo dỡ, rò rỉ phóng xạ hoặc không có người nhận;

d) Ứng phó sự cố và tham gia khắc phục hậu quả cùng với tổ chức, cá nhân vận chuyển, tổ chức, cá nhân vận chuyển, nhận hàng khi sự cố xảy ra.

5. Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia và các cơ quan có liên quan thực hiện việc giám sát vận chuyển vật liệu phóng xạ quá cảnh lãnh thổ Việt Nam, hoạt động của tàu biển, phương tiện khác có động cơ chạy bằng năng lượng hạt nhân trên lãnh thổ Việt Nam.

6. Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chi tiết việc lập kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh, kế hoạch ứng phó sự cố và việc kiểm soát an toàn đối với việc vận chuyển, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam đối với vật liệu phóng xạ, hoạt động của tàu biển, phương tiện khác có động cơ chạy bằng năng lượng hạt nhân trên lãnh thổ Việt Nam.

## Điều 19. Kiểm soát nhập khẩu, xuất khẩu vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân

1. Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ thiết lập hệ thống, trang bị phương tiện kỹ thuật, thực hiện các biện pháp cần thiết để phát hiện nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân tại cửa khẩu.

2. Cơ quan hải quan tại cửa khẩu có trách nhiệm:

a) Ưu tiên làm thủ tục thông quan đối với vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân đáp ứng đủ điều kiện về đóng gói, vận chuyển, giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân và cập nhật thông tin cho cơ sở dữ liệu về vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Trong trường hợp vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân không đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này thì phải lập biên bản; thu giữ; áp dụng các biện pháp an toàn, an ninh theo quy định đồng thời thông báo ngay cho Bộ Khoa học và Công nghệ qua cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia để phối hợp xử lý;

c) Trong trường hợp xảy ra sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân do vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân tại cửa khẩu, phải thực hiện các biện pháp ứng phó đã được lập kế hoạch theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ đồng thời thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sở tại và cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia để phối hợp xử lý;

d) Định kỳ hằng năm gửi báo cáo về tình hình nhập khẩu, xuất khẩu vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân tới Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn nghiệp vụ và hỗ trợ kỹ thuật cho cơ quan hải quan tại các cửa khẩu trong việc kiểm soát nhập khẩu, xuất khẩu vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử và các cơ quan liên quan có biện pháp kịp thời để xử lý theo quy định khi nhận được thông báo theo các điểm b và c khoản 1 Điều này.

3. Cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Phối hợp với cơ quan hải quan tại cửa khẩu kiểm tra, xử lý bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân trong trường hợp vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân không đáp ứng điều kiện thông quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều này;

b) Phối hợp với cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia trong việc xử lý sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân do vật liệu phóng xạ và thiết bị hạt nhân tại cửa khẩu.

4. Các cơ quan khác tại cửa khẩu, tùy theo chức năng và nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm hỗ trợ, phối hợp với cơ quan hải quan cửa khẩu trong trường hợp quy định tại các điểm b và c khoản 2 Điều này.

## Điều 20. Kiểm soát nhập khẩu hàng hoá tiêu dùng đã chiếu xạ, chứa chất phóng xạ hoặc có dấu hiệu chứa chất phóng xạ hoặc nhiễm phóng xạ

1. Bộ Y tế quy định danh mục sản phẩm tiêu dùng đã chiếu xạ hoặc chứa chất phóng xạ được phép nhập khẩu và mức chiếu xạ đối với hàng hoá tiêu dùng trên cơ sở kết quả thẩm định an toàn của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia.

2. Cơ quan quản lý nhà nước về an toàn bức xạ và hạt nhân phối hợp với cơ quan hải quan triển khai các biện pháp cần thiết để phát hiện, kiểm tra hàng hoá nhập khẩu có dấu hiệu chứa chất phóng xạ hoặc nhiễm phóng xạ.

# Chương IV

# CHẤT THẢI PHÓNG XẠ, NGUỒN PHÓNG XẠ ĐÃ QUA SỬ DỤNG VÀ NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

## Điều 21. Quản lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng

Nguồn phóng xạ đã qua sử dụng phải được quản lý theo một trong các phương án sau đây:

1. Chuyển trả lại cho nhà sản xuất, nhà cung cấp nước ngoài;

2. Chuyển giao cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng trong trường hợp nguồn phóng xạ còn nguyên vẹn, không bị rò rỉ phóng xạ;

3. Chuyển giao cho tổ chức xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng;

4. Thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng có tổng hoạt độ phóng xạ nhỏ hơn hoặc bằng mức thanh lý;

5. Lưu giữ tạm thời tại cơ sở trong điều kiện bảo đảm an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ cho đến khi thực hiện một trong các phương án quy định tại khoản 1, 2, 3 hoặc 4 Điều này.

## Điều 22. Quản lý chất thải phóng xạ và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng

1. Các giai đoạn quản lý chất thải phóng xạ bao gồm:

a) Phát sinh chất thải phóng xạ: chất thải phóng xạ phát sinh từ các công việc bức xạ đã được cấp phép hoặc chất thải phóng xạ đã tồn tại trước đó;

b) Tiền chôn cất là các hoạt động xử lý chất thải phóng xạ trước khi chôn cất, bao gồm: kiểm soát và giảm thiểu chất thải phóng xạ, quá trình xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ;

c) Thanh lý chất thải phóng xạ có giá trị nồng độ hoạt độ phóng xạ hoặc tổng hoạt độ phóng xạ nhỏ hơn hoặc bằng mức thanh lý;

d) Chôn cất chất thải phóng xạ sau khi được cơ quan quản lý về an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia cấp phép. Trước khi chôn cất, chất thải phóng xạ phải được thực hiện qua các bước quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

2. Phân loại chất thải phóng xạ

Chất thải phóng xạ được phân loại thành 3 loại:

a) Chất thải phóng xạ mức thấp;

b) Chất thải phóng xạ mức trung bình;

c) Chất thải phóng xạ mức cao.

3. Quản lý chất thải phóng mức thấp và trung bình

Chất thải phóng xạ mức thấp và trung bình phải được thu gom, phân loại, xử lý, lưu giữ tạm thời tại cơ sở theo quy định của pháp luật về an toàn bức xạ và hạt nhân, sau đó chuyển giao cho tổ chức xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng.

4. Quản lý nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng và chất thải phóng xạ mức cao

a) Nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng và chất thải phóng xạ mức cao phải quản lý, lưu giữ theo kế hoạch được cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia phê duyệt cho đến khi lựa chọn một trong các phương án quy định tại điểm b khoản này;

b) Phương án quản lý an toàn nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng và chất thải phóng xạ mức cao gồm: lưu giữ dài hạn trên tại cơ sở riêng biệt xa lò phản ứng; tái chế; chôn sâu trong tầng địa chất hoặc trả lại nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng phát sinh từ nhà máy điện hạt nhân và lò phản ứng nghiên cứu cho nước cung cấp. Việc lựa chọn phương án phải được xem xét, nghiên cứu và đánh giá trên cơ sở của sự phát triển khoa học công nghệ hạt nhân thế giới, thực tiễn tốt nhất và cam kết quốc tế.

5. Quản lý chất thải phát sinh từ hoạt động thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản có tính phóng xạ: chất thải phát sinh từ quá trình thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản có tính phóng xạ phải được đánh giá, phân loại và đưa vào quản lý dựa trên giá trị nồng độ hoạt độ của các nhân phóng xạ tự nhiên có trong chất thải và mức liều hiệu dụng tiềm năng một nhân viên hoặc một thành viên công chúng nhận được trong một năm do chất thải gây ra. Việc phân loại, quản lý chất thải phát sinh từ hoạt động thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản có tính phóng xạ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

## Điều 23. Trách nhiệm các bộ, ngành về quản lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng

1. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Ban hành quy định về thu gom, phân loại, xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng; chuyển giao chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng; quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất thải chứa các nhân phóng xạ có nguồn gốc tự nhiên.

b) Ban hành yêu cầu về lựa chọn địa điểm, thiết kế, xây dựng, vận hành và chấm dứt hoạt động của cơ sở xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ, ngành có liên quan phê duyệt địa điểm xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng theo quy hoạch đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật về an toàn bức xạ và hạt nhân;

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài chính xây dựng mức thu phí chuyển giao chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng; phương án bảo đảm tài chính cho hoạt động quản lý chất thải phóng xạ và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng phát sinh từ cơ sở hạt nhân;

đ) Tổ chức nghiên cứu khoa học, công nghệ về an toàn bức xạ, an toàn hoạt nhân, an ninh hạt nhân và kinh tế đối với hoạt động quản lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng.

2. Bộ Công Thương

a) Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Đề án thành lập tổ chức xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, quản lý và vận hành tổ chức xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp quốc gia.

3. Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với cơ sở xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp quốc gia và cấp tỉnh.

4. Bộ Tài chính cân đối nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, địa phương liên quan

Ủy ban nhân dân các tỉnh có quy hoạch địa điểm lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp quốc gia và địa điểm lưu giữ, xử lý, chôn cất tập trung chất thải phóng xạ chịu trách nhiệm:

a) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng tại địa phương phù hợp với quy hoạch địa điểm xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng đã được phê duyệt;

b) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền nhằm nâng cao sự hiểu biết và sự đồng thuận của công chúng;

c) Thực hiện quản lý nhà nước bao gồm thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và quản lý địa điểm chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng theo quy định của pháp luật về an toàn bức xạ và hạt nhân và các quy định khác có liên quan.

# Chương V

# QUY ĐỊNH VỀ VIỆC TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ VÀ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

# Mục 1

# QUY ĐỊNH CHUNG

## Điều 24. Công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

1. Công việc bức xạ thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định bao gồm:

a) Vận hành thiết bị chiếu xạ, sử dụng thiết bị bức xạ.

b) Sử dụng nguồn phóng xạ.

c) Sản xuất, chế biến chất phóng xạ.

d) Xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng và lưu giữ nguồn phóng xạ.

đ) Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ.

e) Nhập khẩu chất phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

g) Xuất khẩu chất phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

h) Đóng gói, vận chuyển, vận chuyển quá cảnh chất phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, chất thải phóng xạ.

i) Thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản có tính phóng xạ.

k) Chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.

2. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định này bao gồm:

a) Đào tạo an toàn bức xạ; Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ quy định từ điểm b đến điểm i khoản này (sau đây gọi tắt là đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ).

b) Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ;

c) Đo liều chiếu xạ cá nhân.

d) Đánh giá hoạt độ phóng xạ.

đ) Kiểm định thiết bị bức xạ.

e) Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.

g) Tẩy xạ.

h) Kiểm xạ.

i) Thử nghiệm thiết bị bức xạ.

3. Cá nhân đảm nhiệm một trong các công việc sau đây phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ:

a) Kỹ sư trưởng, giám đốc lò phản ứng hạt nhân.

b) Trưởng ca, trưởng kíp vận hành lò phản ứng hạt nhân.

c) Người phụ trách an toàn bức xạ.

d) Người phụ trách tẩy xạ.

đ) Người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

e) Người quản lý nhiên liệu hạt nhân.

g) Nhân viên vận hành lò phản ứng hạt nhân.

h) Nhân viên vận hành máy gia tốc.

i) Nhân viên vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ.

k) Nhân viên sản xuất, chế biến chất phóng xạ.

l) Nhân viên chụp ảnh phóng xạ công nghiệp.

4. Hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu thuốc phóng xạ được quản lý theo các quy định của pháp luật về dược.

## Điều 25. Yêu cầu chung về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

1. Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ quy định tại khoản 1 Điều 24 Nghị định này phải có Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc liên quan đến:

a) Thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ được miễn trừ khai báo, cấp giấy phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn bức xạ - Miễn trừ khai báo, cấp giấy phép.

b) Sử dụng hàng hóa tiêu dùng đã chiếu xạ hoặc chứa chất phóng xạ.

2. Các cơ sở quy định tại Điều 16 Luật Năng lượng nguyên tử phải được Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Báo cáo phân tích an toàn trong xây dựng cơ sở bức xạ trước khi xây dựng, cải tạo, mở rộng khu vực tiến hành công việc bức xạ, trừ các cơ sở sau:

a) Cơ sở vận hành thiết bị chiếu xạ có cơ cấu tự che chắn theo thiết kế của nhà sản xuất.

b) Cơ sở vận hành máy gia tốc sử dụng di động để soi chiếu kiểm tra hàng hóa.

3. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ; Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật.

4. Sau 30 ngày kể từ khi tiếp nhận nguồn phóng xạ mà chưa nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sử dụng nguồn phóng xạ, sử dụng thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp gắn nguồn phóng xạ, vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ, tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lưu giữ nguồn phóng xạ.

5. Tổ chức, cá nhân có chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ nếu tự xử lý, lưu giữ phải có Giấy phép xử lý, lưu giữ nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ. Yêu cầu này không áp dụng đối với: địa điểm lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp quốc gia và cấp tỉnh.

6. Trước khi chấm dứt hoạt động, các cơ sở bức xạ sau phải có Giấy phép chấm dứt hoạt động cơ sở bức xạ:

a) Cơ sở chiếu xạ công nghiệp sử dụng nguồn phóng xạ.

b) Cơ sở sản xuất, chế biến chất phóng xạ.

c) Các cơ sở bức xạ khác có tạo ra chất thải phóng xạ trong quá trình tiến hành công việc bức xạ.

7. Tổ chức, cá nhân sở hữu thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ có trách nhiệm lưu giữ đầy đủ các tài liệu, hồ sơ chứng minh thông số kỹ thuật của thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ theo quy định. Thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ và nguồn phóng xạ phải có các thông số kỹ thuật đặc trưng được quy định theo mẫu tương ứng tại Phụ lục VIII của Nghị định này.

a) Thông số kỹ thuật đặc trưng của thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ được xác định thông qua tài liệu của nhà sản xuất, chứng chỉ, chứng nhận của thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ.

b) Trường hợp không còn lưu giữ tài liệu của nhà sản xuất, chứng chỉ, chứng nhận của thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ, thông số kỹ thuật được xác định trên thông tin trên nhãn, mác gắn trên thân thiết bị hoặc vỏ bọc nguồn phóng xạ.

c) Trường hợp không còn lưu giữ tài liệu của nhà sản xuất, chứng chỉ, chứng nhận thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ; không có nhãn, mác hoặc nhãn, mác trên thân thiết bị hoặc vỏ bọc nguồn phóng xạ không còn rõ ràng, nguyên vẹn, thông số kỹ thuật cần được nhà sản xuất xác nhận lại hoặc được xác định theo thông số của dòng thiết bị hoặc nguồn phóng xạ tương đương đang được sản xuất bởi chính nhà sản xuất ban đầu.

d) Trường hợp nhà sản xuất đã phá sản hoặc không còn sản xuất dòng thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ tương đương nêu tại điểm c khoàn này, thông số kỹ thuật của thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ phải được xác định thông qua các Giấy phép đã được cấp trước đó (nếu có) hoặc được kiểm định đối với thiết bị chiếu xạ, thiết bị bức xạ, đánh giá hoạt độ nguồn phóng xạ bởi tổ chức được cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng.

8. Tổ chức, cá nhân hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định này phải có Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử đối với tổ chức và Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử đối với cá nhân.

9. Tổ chức hoạt động dịch vụ lắp đặt nguồn phóng xạ vào thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị xạ trị áp sát suất liều cao, thiết bị xạ trị từ xa sử dụng nguồn phóng xạ; lắp đặt máy gia tốc; bảo dưỡng, sửa chữa cơ cấu ảnh hưởng đến tính năng bảo vệ an toàn bức xạ của máy gia tốc phải đề nghị cấp Giấy đăng ký.

10. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Chứng chỉ nhân viên bức xạ, Giấy đăng ký và Chứng chỉ hành nghề hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải cập nhật các thông tin trên nền tảng số:

a) Tổ chức được cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ phải cập nhật thông tin báo cáo thực trạng tiến hành công việc bức xạ định kỳ hằng năm.

b) Tổ chức được giấy cấp phép hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu, vận chuyển, vận chuyển quá cảnh phải cập nhật kết quả thực hiện hoạt động được cấp giấy phép trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành, bao gồm thông tin về vật liệu phóng xạ, thời gian, địa điểm, các bên liên quan, xác nhận bàn giao an toàn và các sự cố phát sinh (nếu có). Các sự cố bức xạ hoặc mất an ninh liên quan đến vật liệu phóng xạ trong quá trình vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu phải được báo cáo theo quy định về ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân.

c) Tổ chức được cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải cập nhật thông tin về quá trình hoạt động của nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ, bao gồm: hoạt động đào tạo an toàn bức xạ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kết quả đọc liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.

d) Tổ chức được cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử về đào tạo an toàn bức xạ, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phải thông báo kế hoạch tổ chức khóa đào tạo tối thiểu 05 ngày làm việc trước ngày bắt đầu khóa đào tạo. Đồng thời, tổ chức phải cập nhật bài giảng, danh sách giảng viên và số lượng học viên mỗi khóa học; sau khi kết thúc khóa đào tạo, tổ chức có trách nhiệm lập và cập nhật hồ sơ khóa đào tạo, bao gồm danh sách học viên được cấp chứng nhận và kết quả đánh giá của học viên.

11. Giải quyết thủ tục hành chính và quản lý dữ liệu trên nền tảng số

a) Thủ tục hành chính trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử được giải quyết trên nền tảng số và tuân thủ các quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Dữ liệu về Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Chứng chỉ nhân viên bức xạ, Giấy đăng ký và Chứng chỉ hành nghề hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, thiết bị chiếu xạ, nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, cơ sở tiến hành công việc bức xạ và cơ sở thực hiện hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, thông tin về quá trình hoạt động, đào tạo an toàn bức xạ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kết quả đọc liều chiếu xạ cá nhân phải được thống nhất và liên thông trên các hệ thống cơ sở dữ liệu về hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân, chuyên ngành an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng dụng và phát triển năng lượng nguyên tử, báo cáo thực trạng an toàn bức xạ.

# Mục 2

# ĐIỀU KIỆN VÀ THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ, THỦ TỤC KHAI BÁO, THANH LÝ NGUỒN PHÓNG XẠ VÀ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN TRONG THĂM DÒ, KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN CÓ TÍNH PHÓNG XẠ

# Mục 2.1

# ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

## Điều 26. Điều kiện cấp phép sử dụng thiết bị bức xạ; vận hành thiết bị chiếu xạ

1. Nhân lực

a) Nhân viên bức xạ phải được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về sử dụng thiết bị bức xạ, vận hành thiết bị chiếu xạ; có Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ và có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

c) Trường hợp vận hành thiết bị xạ trị từ xa: có ít nhất 01 nhân viên có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về vật lý y khoa cho mỗi thiết bị.

d) Trường hợp vận hành thiết bị xạ trị áp sát: có ít nhất 01 nhân viên có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về vật lý y khoa cho mỗi cơ sở bức xạ.

2. Bảo đảm an toàn, an ninh

a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ/nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, công chúng; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 01 lần trong 03 tháng.

d) Trường hợp sử dụng thiết bị bức xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp phải có thiết bị đo suất liều chiếu xạ, dụng cụ để thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát tại nơi tiến hành công việc bức xạ; tay gắp nguồn và bình chì để thao tác với nguồn phóng xạ (đối với thiết bị gắn nguồn phóng xạ), đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này.

đ) Trường hợp vận hành thiết bị chiếu xạ phải có: thiết bị đo suất liều bức xạ xách tay; Khóa liên động tại cửa ra vào phòng đặt thiết bị chiếu xạ; Hệ thống cho phép dừng khẩn cấp quá trình chiếu xạ trong phòng đặt thiết bị chiếu xạ và phòng điều khiển. Trường hợp vận hành thiết bị chiếu xạ công nghiệp phải có thêm thiết bị theo dõi suất liều chiếu xạ được lắp đặt cố định bên trong và bên ngoài phòng chiếu xạ. Trường hợp vận hành thiết bị chiếu xạ gắn nguồn phóng xạ phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này.

e) Trường hợp vận hành thiết bị chiếu xạ, sử dụng thiết bị bức xạ trong y tế phải có Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị bức xạ theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia còn hiệu lực.

g) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này. Trường hợp sử dụng thiết bị bức xạ gắn nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, vận hành thiết bị chiếu xạ, thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 39 của Nghị định này.

## Điều 27. Điều kiện cấp phép sử dụng nguồn phóng xạ

1. Nhân lực

a) Nhân viên bức xạ phải có Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ.

b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

c) Trường hợp sử dụng nguồn phóng xạ hở: có người phụ trách tẩy xạ. Người phụ trách tẩy xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

d) Trường hợp sử dụng nguồn phóng xạ hở trong y học hạt nhân (thuốc phóng xạ) phải có nhân viên có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về vật lý y khoa.

2. Bảo đảm an toàn, an ninh

a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ/nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, công chúng; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 01 lần trong 03 tháng.

d) Trường hợp sử dụng nguồn phóng xạ hở: có biện pháp, hệ thống thu gom, xử lý và lưu giữ chất thải phóng xạ dạng rắn, dạng lỏng bảo đảm các yêu cầu an toàn bức xạ; Sử dụng vật liệu dễ tẩy xạ cho tường, sàn nhà, mặt bàn làm việc tại nơi có nguy cơ bị nhiễm bẩn phóng xạ; có thiết bị đo suất liều, đo nhiễm bẩn phóng xạ để thường xuyên kiểm xạ môi trường làm việc; Cung cấp đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân chống nhiễm bẩn phóng xạ cho nhân viên làm việc trong khu vực kiểm soát.

đ) Trường hợp sử dụng nguồn phóng xạ kín: đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này.

e) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này. Trường hợp sử dụng nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 39 của Nghị định này.

g) Trường hợp sử dụng nguồn phóng xạ di động Nhóm 1, Nhóm 2 và Nhóm 3 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ phải có thiết bị đo suất liều chiếu xạ; dụng cụ để thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát tại nơi tiến hành công việc bức xạ.

## Điều 28. Điều kiện cấp phép sản xuất, chế biến chất phóng xạ

1. Nhân lực

a) Nhân viên bức xạ phải có Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ.

b) Nhân viên sản xuất, chế biến chất phóng xạ phải được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về sản xuất chất, chế biến chất phóng xạ và phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

c) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

2. Bảo đảm an toàn, an ninh:

a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ/nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, công chúng; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ ít nhất 01 lần trong 03 tháng.

d) Có buồng thao tác (hot cell) để tổng hợp, chế biến chất phóng xạ.

đ) Có thiết bị theo dõi suất liều chiếu xạ lắp đặt cố định bên trong và bên ngoài phòng sản xuất, chế biến chất phóng xạ.

e) Có biện pháp để kiểm soát và chống nhiễm bẩn phóng xạ, thu gom, xử lý và lưu giữ chất thải phóng xạ.

g) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này. Kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 39 của Nghị định này.

h) Trường hợp sản xuất nguồn phóng xạ kín: đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này.

## Điều 29. Điều kiện cấp phép xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng và lưu giữ nguồn phóng xạ

1. Nhân lực

a) Nhân viên bức xạ phải có Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ; Nhân viên xử lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ phải được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về xử lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ.

b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

c) Trường hợp xử lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ: phải có người phụ trách tẩy xạ. Người phụ trách tẩy xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

2. Bảo đảm an toàn, an ninh đối với việc lưu giữ, xử lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ

a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ/nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, công chúng; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ ít nhất 01 lần trong 03 tháng.

d) Có nơi riêng biệt để lưu giữ nguồn phóng xạ.

đ) Trường hợp xử lý chất thải phóng xạ phải có kho lưu giữ tạm thời chất thải phóng xạ trước khi xử lý.

e) Có trách nhiệm thông báo khi có hiện tượng bất thường có thể gây mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ.

g) Trường hợp lưu giữ nguồn phóng xạ kín phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này.

h) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này. Trường hợp xử lý, lưu giữ nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ thuộc Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 39 của Nghị định này.

## Điều 30. Điều kiện cấp phép thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ

1. Nhân lực

a) Có nhân viên bức xạ được cấp Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ.

b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

2. Bảo đảm an toàn, an ninh

a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ/nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, công chúng; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ ít nhất 01 lần trong 03 tháng.

3. Có kế hoạch thay đổi quy mô phạm vi, hoạt động cơ sở bức xạ trong đó mô tả chi tiết công việc dự kiến thay đổi, điều chỉnh, tính toán an toàn, nhân lực, trang thiết bị thực hiện công tác đảm bảo an toàn.

## Điều 31. Điều kiện cấp phép nhập khẩu nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân

1. Bảo đảm an toàn, an ninh

a) Có nơi riêng biệt để lưu giữ nguồn phóng xạ cho đến khi đưa vào sử dụng hoặc bàn giao cho tổ chức, cá nhân khác.

b) Bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này.

2. Trường hợp nhập khẩu nguồn phóng xạ kín, phải có cam kết trả lại nguồn cho nhà sản xuất khi không có nhu cầu sử dụng hoặc bảo đảm nghĩa vụ tài chính cho việc xử lý, lưu giữ nguồn phóng xạ.

## Điều 32. Điều kiện cấp phép xuất khẩu nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân

1. Có tài liệu chứng minh xuất xứ nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

2. Kiện hàng nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân phải được đóng gói, dán nhãn theo quy định về vận chuyển an toàn nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân.

3. Trường hợp xuất khẩu nguồn phóng xạ thuộc Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân thì phải có văn bản cho phép nhập khẩu của cơ quan có thẩm quyền nước nhập khẩu.

## Điều 34. Điều kiện cấp phép đóng gói, vận chuyển, vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Nhân lực

a) Trường hợp vận chuyển bằng đường bộ, đường sắt (trừ trường hợp vận chuyển kiện miễn trừ): người điều khiển phương tiện vận chuyển có Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ hoặc có người áp tải có Giấy chứng nhận này.

b) Trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 và Nhóm 3 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ: phải có người phụ trách ứng phó sự cố được cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

2. Bảo đảm an toàn, an ninh

a) Kiện hàng phải được đóng gói, dán nhãn theo quy định về vận chuyển an toàn nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân.

b) Có thiết bị đo suất liều chiếu xạ để giám sát an toàn trong quá trình vận chuyển.

c) Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an ninh theo quy định tại Phụ lục III của Nghị định này.

d) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này. Trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ mức cao theo Quy chuẩn hoặc Tiêu chuẩn Quốc gia về An toàn bức xạ - Quản lý chất thải phóng xạ - Phân loại chất thải phóng xạ: kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 39 của Nghị định này.

đ) Phương tiện vận chuyển đường bộ, khoang hàng vận chuyển bằng đường sắt phải gắn nhãn cảnh báo hàng nguy hiểm phóng xạ theo quy định khi vận chuyển nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân.

e) Trường hợp vận chuyển bằng đường bộ: chỉ được sử dụng ôtô có khoang chứa riêng biệt và không được chở hành khách khi vận chuyển (trừ trường hợp vận chuyển kiện miễn trừ).

## Điều 35. Điều kiện cấp phép chấm dứt hoạt động cơ sở bức xạ

1. Nhân lực

a) Có nhân viên bức xạ được cấp Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ.

b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

c) Có người phụ trách tẩy xạ và người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ. Người phụ trách tẩy xạ và người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

2. Có kế hoạch tháo dỡ, tẩy xạ, xử lý, quản lý nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ; trong đó nêu chi tiết quy trình, tiến độ thực hiện, nhân lực, trang thiết bị và bảo đảm tài chính để hoàn thành kế hoạch.

## Điều 36. Điều kiện cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho cá nhân

1. Được đào tạo về an toàn bức xạ tương ứng với loại hình công việc được đảm nhiệm.

2. Được đào tạo các nội dung chuyên môn tương ứng với loại hình công việc được đảm nhiệm.

3. Đáp ứng được yêu cầu về sức khoẻ để thực hiện công việc được đảm nhiệm.

# Mục 2.2

# TRÌNH TỰ, CÁCH THỨC THỰC HIỆN, HỒ SƠ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

## Điều 36. Quy định chung về hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ

1. Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận.

2. Tổ chức, cá nhận được phép nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ đồng thời cho nhiều công việc bức xạ, chứng chỉ nhân viên bức xạ cùng một thời điểm. Trường hợp này, các thành phần hồ sơ giống nhau chỉ cần nộp 01 bản cho tất cả các loại công việc bức xạ, chứng chỉ nhân viên bức xạ.

## Điều 37. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - vận hành thiết bị chiếu xạ

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục V của Nghị định này.

3. Phiếu khai báo thiết bị chiếu xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này.

4. Bản sao tài liệu của nhà sản xuất có thông tin về thiết bị chiếu xạ như trong phiếu khai báo.

5. Báo cáo đánh giá an toàn chứng minh đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 7 Điều 4, khoản 2 Điều 5 của Nghị định này. Báo cáo đánh giá an toàn thực hiện theo Mẫu số 05 Phụ lục VII của Nghị định này.

6. Bản sao Kết quả kiểm xạ.

7. Kế hoạch ứng phó sự cố thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này.

## Điều 38. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục V của Nghị định này.

3. Phiếu khai báo thiết bị bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này.

4. Tài liệu của nhà sản xuất có thông tin về thiết bị bức xạ như trong phiếu khai báo.

5. Báo cáo đánh giá an toàn chứng minh đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định này. Báo cáo đánh giá an toàn thực hiện theo Mẫu số 03 Phụ lục VII của Nghị định này.

7. Bản sao Kết quả kiểm xạ.

8. Kế hoạch ứng phó sự cố thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này.

## Điều 39. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng nguồn phóng xạ

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 trong Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục V của Nghị định này.

3. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này.

4. Bản sao tài liệu của nhà sản xuất có thông tin về nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở như trong phiếu khai báo.

5. Báo cáo đánh giá an toàn đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định này. Báo cáo đánh giá an toàn thực hiện theo Mẫu số 01 Phụ lục VII của Nghị định này.

6. Bản sao Kết quả kiểm xạ**.**

7. Kế hoạch ứng phó sự cố thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này.

## Điều 40. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sản xuất, chế biến chất phóng xạ

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục V của Nghị định này.

3. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ trong chế biến chất phóng xạ (áp dụng đối với việc chế biến chất phóng xạ).

4. Phiếu khai báo trang thiết bị sử dụng trong chế biến chất phóng xạ (áp dụng đối với việc chế biến chất phóng xạ).

5. Báo cáo đánh giá an toàn đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Nghị định này. Báo cáo đánh giá an toàn thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục VII của Nghị định này.

6. Bản sao Kết quả kiểm xạ.

7. Kế hoạch ứng phó sự cố thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này.

## Điều 41. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - xử lý, lưu giữ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng và lưu giữ nguồn phóng xạ

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục V của Nghị định này.

3. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ theo Mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này.

4. Báo cáo đánh giá an toàn chứng minh đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định này. Báo cáo đánh giá an toàn thực hiện theo Mẫu số 06 Phụ lục VII của Nghị định này.

5. Bản sao Kết quả kiểm xạ.

6. Kế hoạch ứng phó sự cố thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này.

## Điều 42. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động Cơ sở bức xạ

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục V của Nghị định này.

3. Báo cáo phân tích an toàn đối với việc thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động cơ sở bức xạ đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 9 của Nghị định này. Báo cáo thực hiện theo Mẫu số 08 Phụ lục VII của Nghị định này.

## Điều 43. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - nhập khẩu nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này.

3. Báo cáo đánh giá an toàn chứng minh đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định này. Báo cáo đánh giá an toàn thực hiện theo Mẫu số 10 Phụ lục VII của Nghị định này.

4. Bản sao tài liệu của nhà sản xuất cung cấp thông tin như được khai trong phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

5. Bản sao hợp đồng mua bán hoặc văn bản thỏa thuận chuyển giao, tiếp nhận nguồn phóng xạ giữa tổ chức, cá nhân nhập khẩu phía Việt Nam với tổ chức, cá nhân xuất khẩu nước ngoài.

6. Bản sao hợp đồng ủy thác nhập khẩu giữa tổ chức, cá nhân ủy thác và tổ chức, cá nhân nhận ủy thác trong trường hợp nhập khẩu ủy thác.

## Điều 44. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - xuất khẩu nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này.

3. Bản sao tài liệu chứng minh xuất xứ của nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

4. Bản sao hợp đồng mua bán hoặc văn bản thỏa thuận về việc chuyển giao, tiếp nhận nguồn phóng xạ giữa tổ chức, cá nhân xuất khẩu phía Việt Nam với tổ chức, cá nhân tiếp nhận nguồn ở nước ngoài.

5. Trường hợp xuất khẩu nguồn phóng xạ thuộc Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn: bản sao văn bản cho phép nhập khẩu của cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu cấp cho tổ chức, cá nhân nhập khẩu.

## Điều 45. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - đóng gói, vận chuyển, vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 03 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nhân viên áp tải hàng theo Mẫu số 02 Phụ lục V của Nghị định này.

3. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này.

4. Báo cáo đánh giá an toàn chứng minh đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định này. Báo cáo đánh giá an toàn thực hiện theo Mẫu số 11 Phụ lục VII của Nghị định này.

5. Hợp đồng vận chuyển nếu tổ chức, cá nhân gửi hàng không phải là tổ chức, cá nhân vận chuyển.

6. Kế hoạch ứng phó sự cố theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này.

## Điều 46. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động cơ sở bức xạ

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục V của Nghị định này.

3. Báo cáo phân tích an toàn đối với việc chấm dứt hoạt động cơ sở bức xạ chứng minh đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Nghị định này. Báo cáo thực hiện theo Mẫu số 09 Phụ lục VII của Nghị định này.

## Điều 47. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VI của Nghị định này.

2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục V của Nghị định này.

3. Phiếu khai báo thiết bị bức xạ theo Mẫu tương ứng tại Phụ lục V của Nghị định này.

4. Bản sao tài liệu của nhà sản xuất có thông tin về thiết bị bức xạ như trong phiếu khai báo.

5. Báo cáo đánh giá an toàn chứng minh đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định này. Báo cáo đánh giá an toàn thực hiện theo Mẫu số 03 và Mẫu số 04 (đối với thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế) Phụ lục VII của Nghị định này.

6. Bản sao Kết quả kiểm xạ.

7. Kế hoạch ứng phó sự cố thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV của Nghị định này.

## Điều 48. Thẩm quyền cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ và Chứng chỉ nhân viên bức xạ

1. Sở Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Chứng chỉ nhân viên bức xạ sau đây:

a) Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị bức xạ (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) hoạt động trên địa bàn tỉnh. Trường hợp thiết bị bức xạ dược sử dụng di động tại các tỉnh khác nhau thì Sở Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh nơi tổ chức, cá nhân sở hữu, quản lý thiết bị bức xạ đặt trụ sở chính cấp giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ.

b) Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn bức xạ tại cơ sở tiến hành công việc bức xạ quy định tại điểm a khoản này.

2. Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ và Chứng chỉ nhân viên bức xạ, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Bộ Y tế cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu thuốc phóng xạ.

4. Bộ Nông nghiệp và môi trường cấp giấy phép thăm dò, khai thác quặng phóng xạ.

5. Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ có quyền sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ**.**

## Điều 49. Thủ tục cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ

1. Cách thức thực hiện

a) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị bức xạ (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) theo một trong các cách thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

b) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ (trừ thiết bị bức xạ quy định tại điểm a khoản này) trong các cách thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả hồ sơ của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Thành phần hồ sơ

Thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ tương ứng được quy định từ Điều 36 đến Điều 47 của Nghị định này.

3. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết và trả kết quả

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục VI của Nghị định trong thời hạn sau đây: 15 ngày đối với nhập khẩu, xuất khẩu và vận chuyển quá cảnh; 22 ngày đối với thiết bị X-quang sử dụng trong y tế; 25 ngày đối với vận chuyển; 40 ngày đối với các công việc bức xạ khác.

c) Trường hợp không cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ: chậm nhất trong thời hạn quy định tại điểm b khoản này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## Điều 50. Thủ tục gia hạn Giấy phép

1. Tổ chức, cá nhân muốn gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ phải gửi hồ sơ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi Giấy phép hết hạn ít nhất 45 ngày đối với Giấy phép có thời hạn trên 12 tháng, ít nhất 15 ngày đối với Giấy phép có thời hạn 6 tháng, 12 tháng. Sau thời điểm này, tổ chức, cá nhân phải đề nghị cấp Giấy phép mới.

2. Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ đến cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép theo quy định tại Điều 26 Nghị định này.

3. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục IV của Nghị định này.

b) Bản sao Kết quả kiểm xạ.

c) Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gần nhất).

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết và trả kết quả

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục VI của Nghị định này trong thời hạn sau đây: 25 ngày đối với gia hạn Giấy phép có thời hạn trên 12 tháng; 22 ngày đối với gia hạn Giấy phép sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế; 15 ngày đối với gia hạn Giấy phép có thời hạn 12 tháng, 6 tháng.

c) Trường hợp không gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ: chậm nhất trong thời hạn quy định tại điểm b khoản này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## Điều 51. Thủ tục sửa đổi Giấy phép

1. Tổ chức, cá nhân phải đề nghị sửa đổi Giấy phép trong các trường hợp sau:

a) Thay đổi các thông tin về tổ chức, cá nhân được ghi trong Giấy phép bao gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax.

b) Thay đổi các thông tin về cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu đối với Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển quá cảnh; tuyến đường vận chuyển đối với Giấy phép vận chuyển, vận chuyển quá cảnh.

c) Giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép do chuyển nhượng, xuất khẩu, chấm dứt sử dụng, chấm dứt vận hành hoặc bị mất.

d) Hiệu chỉnh lại thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong trường hợp phát hiện thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép chưa chính xác so với thực tế.

đ) Cập nhật thông tin về hãng, nước sản xuất của nguồn phóng xạ hở dùng trong y tế trong trường hợp có thay đổi về nhà cung cấp.

e) Thay đổi địa điểm tiến hành công việc bức xạ đối với thiết bị phát tia X có cơ cấu tự che chắn trong phân tích và soi kiểm tra;

g) Có nhiều Giấy phép còn hiệu lực có cùng thời hạn theo quy định tại Điều 54 Nghị định này do cùng một cơ quan có thẩm quyền cấp.

2.Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ đến cơ quan có thẩm quyền theo một trong các cách thức quy định tại Điều 26 Nghị định này.

3. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục IV của Nghị định này.

b) Các văn bản xác nhận thông tin sửa đổi cho các trường hợp thay đổi tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax.

c) Bản sao hợp đồng chuyển nhượng đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ do chuyển nhượng; bản sao Giấy phép xuất khẩu kèm tờ khai hải quan đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ do xuất khẩu; văn bản thông báo của cơ sở về việc chấm dứt sử dụng hoặc chấm dứt vận hành; văn bản xác nhận nguồn phóng xạ bị mất đối với trường hợp mất nguồn.

d) Các văn bản chứng minh các thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép đã cấp khác với thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trên thực tế và cần hiệu đính.

đ) Tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất, nhà cung cấp có thông tin về nguồn phóng xạ hở đối với trường hợp cần cập nhật về hãng, nước sản xuất.

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết và trả kết quả

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và sửa đổi Giấy phép trong thời hạn 10 ngày.

c) Trường hợp không cấp sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ: chậm nhất trong thời hạn quy định tại điểm b khoản này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## Điều 52. Thủ tục bổ sung Giấy phép

1. Tổ chức, cá nhân phải đề nghị bổ sung Giấy phép trong các trường hợp sau:

a) Bổ sung nguồn phóng xạ mới, thiết bị bức xạ mới so với Giấy phép đã được cấp.

b) Bổ sung loại hình công việc bức xạ mới so với Giấy phép đã được cấp còn hiệu lực có cùng thời hạn theo quy định tại Điều 54 Nghị định này do cùng một cơ quan có thẩm quyền cấp, trừ các công việc bức xạ quy định tại khoản 2 Điều này.

c) Tăng tổng hoạt độ đối với nguồn phóng xạ hở trong Giấy phép đã được cấp.

2. Các trường hợp không áp dụng bổ sung Giấy phép:

a) Xuất khẩu, nhập khẩu nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

b) Vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân.

c) Chấm dứt hoạt động cơ sở bức xạ.

d) Đề nghị bổ sung công việc bức xạ mới thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép của cơ quan khác với cơ quan đã cấp Giấy phép.

3. Cách thức thực hiện thủ tục:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ đến cơ quan có thẩm quyền theo một trong các cách thức quy định tại Điều 26 Nghị định này.

4. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục IV của Nghị định này.

b) Phiếu khai báo nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ mới theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục III của Nghị định này đối với trường hợp bổ sung nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; kèm theo bản sao tài liệu của nhà sản xuất cung cấp các thông tin như trong phiếu khai báo.

c) Báo cáo đánh giá an toàn đối với công việc bức xạ bổ sung theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này.

5. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

6. Thời hạn giải quyết và trả kết quả

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yếu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp bổ sung Giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục VI của Nghị định này trong thời hạn sau đây: thời hạn thẩm định hồ sơ đề nghị bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định này là 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí; Thời hạn thẩm định hồ sơ bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị bức xạ chẩn đoán y tế là 22 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí.

c) Trường hợp không đồng ý cấp bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Chậm nhất trong thời hạn quy định tại điểm b khoản này, Cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## Điều 53. Thủ tục cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ

1. Cách thức thực hiện

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn bức xạ tại cơ sở sử dụng thiết bị bức xạ (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) nộp hồ sơ theo một trong các hình thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

b) Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ nộp hồ sơ theo một trong các hình thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả hồ sơ của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 05 Phụ lục IV của Nghị định này.

b) Bản sao văn bằng, Chứng chỉ chuyên môn phù hợp với công việc đảm nhiệm.

c) Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ.

d) Ảnh chân dung cỡ 3 cm x 4 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện; tệp tin ảnh cỡ 3 cm x 4 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến.

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết và trả kết quả:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yếu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và lệ phí, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 03 Phụ lục VI của Nghị định này.

c) Thời hạn thẩm định hồ sơ và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và lệ phí.

d) Trường hợp không đồng ý cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ: chậm nhất trong thời hạn quy định tại điểm c khoản này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## Điều 54. Thời hạn của Giấy phép tiến hành công việc bức xạ và Chứng chỉ nhân viên bức xạ

1. Giấy phép tiến hành công việc bức xạ có thời hạn như sau:

a) 12 tháng đối với các công việc: nhập khẩu, xuất khẩu nguồn phóng xạ nhóm 4, nhóm 5 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ (Cấp cho từng chuyến hàng đối với nguồn phóng xạ kín, nhiều chuyến hàng đối với nguồn phóng xạ hở).

b) 06 tháng đối với các công việc: nhập khẩu, xuất khẩu nguồn phóng xạ nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân (cấp cho từng chuyến hàng).

c) Giấy phép vận chuyển nguồn phóng xạ trong hoạt động xuất nhập khẩu có thời hạn giống thời hạn với loại hình Giấy phép xuất nhập khẩu tương ứng.

d) Giấy phép vận chuyển trong trường hợp chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ, thay đổi địa điểm tiến hành công việc bức xạ có thời hạn 06 tháng.

đ) 12 tháng đối với các công việc: vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân.

e) 05 năm đối với công việc vận hành thiết bị chiếu xạ; sản xuất, chế biến chất phóng xạ.

g) 03 năm đối với các công việc bức xạ khác.

2. Chứng chỉ nhân viên bức xạ có thời hạn 05 năm.

3. Thời hạn của Giấy phép gia hạn được tính từ ngày hết hạn của Giấy phép cũ.

4. Giấy phép sửa đổi, bổ sung, có thời hạn như thời hạn của Giấy phép cũ, trừ trường hợp sửa đổi Giấy phép quy định tại khoản 5 Điều này.

5. Giấy phép sửa đổi để hợp nhất các Giấy phép đã được cấp và còn hiệu lực có thời hạn theo thời hạn của Giấy phép còn thời hạn dài nhất.

## Điều 55. Thu hồi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ

1. Việc thu hồi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ trong trường hợp quy định tại điểm a, d, đ khoản 2 Điều 58 Luật Năng lượng nguyên tử 2025 được thực hiện theo pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Trình tự thu hồi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ trong trường hợp quy định điểm g khoản 2 Điều 58 Luật Năng lượng nguyên tử 2025:

a) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày chấm dứt hoạt động tiến hành công việc bức xạ hoặc bị tòa án ra quyết định tuyên bố phá sản hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, Tổ chức/cá nhân được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ phải có văn bản báo cáo Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản báo cáo về việc chấm dứt hoạt động tiến hành công việc bức xạ hoặc bị tòa án ra quyết định tuyên bố phá sản hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, Cơ quan có thẩm quyền cấp phép ban hành Quyết định thu hồi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ.

c) Giấy phép tiến hành công việc bức xạ hết hiệu lực kể từ thời điểm Quyết định thu hồi có hiệu lực. Tổ chức, cá nhân bị thu hồi Giấy phép phải: chấm dứt ngay các công việc bức xạ đã được cấp phép; có trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

## Mục 3

## THÔNG BÁO KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ, THỦ TỤC KHAI BÁO, THẨM ĐỊNH BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN, BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN, THANH LÝ NGUỒN PHÓNG XẠ VÀ PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ CẤP CƠ SỞ

## Điều 56. Thông báo kế hoạch tiến hành công việc bức xạ

Tổ chức, cá nhân có kế hoạch tiến hành công việc bức xạ gửi thông báo bằng văn bản trực tiếp, qua đường bưu điện hoặc qua Hệ thống văn bản điện tử liên thông tới Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

## Điều 57. Thủ tục khai báo

1. Phân cấp khai báo

a) Tổ chức, cá nhân tiếp nhận, sở hữu nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, thiết bị bức xạ trên mức miễn trừ khai báo, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân khai báo với cơ quan có thẩm quyền cấp phép quy định tại Điều 48 Nghị định này.

b) Khai báo chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ

Tổ chức, cá nhân đã được cấp phép sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ khi không còn nhu cầu sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ và có kế hoạch chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ cho Tổ chức, cá nhân khác phải tiến hành thủ tục khai báo với cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

2. Trình tự thực hiện

a) Việc khai báo phải được thực hiện trong 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức, cá nhân tiếp nhận nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, thiết bị bức xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

b) Tổ chức, cá nhân chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ phải thực hiện việc khai báo trong vòng 30 ngày, kể từ ngày có ý định chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ.

c) Tổ chức, cá nhân thực hiện việc khai báo cho từng nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, thiết bị bức xạ, loại vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân với cơ quan có thẩm quyền theo mẫu Phiếu khai báo tương ứng quy định tại Phụ lục V của Nghị định này.

3. Thời hạn giải quyết và trả kết quả

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu khai báo, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm cấp Giấy xác nhận khai báo theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII của Nghị định này.

b) Trường hợp Phiếu khai báo là thành phần của hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép không cần cấp Giấy xác nhận khai báo.

4. Tổ chức, cá nhân được miễn thực hiện thủ tục khai báo trong trường hợp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ trong thời hạn quy định tại điểm a, khoản 2 Điều này.

## Điều 58. Thủ tục phê duyệt Báo cáo phân tích an toàn trong xây dựng cơ sở bức xạ

1. Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định Báo cáo phân tích an toàn trong xây dựng cơ sở bức xạ nộp hồ sơ theo một trong các hình thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả hồ sơ của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Thành phần hồ sơ:

a) Công văn đề nghị thẩm định Báo cáo phân tích an toàn trong xây dựng cơ sở bức xạ.

b) Báo cáo phân tích an toàn có thiết kế và tính toán bảo vệ bức xạ (chiếu ngoài và chiếu trong) bảo đảm mức liều chiếu xạ tiềm năng đối với nhân viên bức xạ và công chúng không vượt quá giá trị liều giới hạn theo quy định. Báo cáo phân tích an toàn thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục VII của Nghị định này.

3. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết và trả kết quả:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí theo quy định, Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thẩm định Báo cáo phân tích an toàn bức xạ và trả kết quả thẩm định cho tổ chức, cá nhân bằng văn bản.

c) Kết quả thẩm định phải ghi rõ Bản Báo cáo phân tích an toàn đáp ứng các điều kiện bảo đảm an toàn hay không đáp ứng các điều kiện an toàn. Trường hợp không đáp ứng các điều kiện an toàn phải nêu rõ lý do.

## Điều 59. Thủ tục thẩm định Báo cáo đánh giá an toàn trong thăm dò, khai thác, chế biến, đóng cửa mỏ khoáng sản có yếu tố phóng xạ

1. Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định Báo cáo đánh giá an toàn trong thăm dò, khai thác, chế biến, đóng cửa mỏ khoáng sản có yếu tố phóng xạ nộp hồ sơ theo một trong các hình thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả hồ sơ của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Thành phần hồ sơ:

a) Công văn đề nghị thẩm định Báo cáo đánh giá an toàn trong thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phóng xạ.

b) Báo cáo đánh giá an toàn đối với từng loại cơ sở theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII của Nghị định này.

3. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết và trả kết quả: trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ; Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí theo quy định, Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thẩm định Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ và trả kết quả thẩm định cho tổ chức, cá nhân bằng văn bản. Kết quả thẩm định phải ghi rõ Bản Báo cáo đánh giá an toàn đáp ứng các điều kiện bảo đảm an toàn hay không đáp ứng các điều kiện an toàn. Trường hợp không đáp ứng các điều kiện an toàn phải nêu rõ lý do.

## Điều 60. Thủ tục thanh lý nguồn phóng xạ, vật thể nhiễm bẩn phóng xạ

1. Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ, vật thể nhiễm bẩn phóng xạ có hoạt độ dưới mức thanh lý quy định tại Phụ lục X của Nghị định này lập hồ sơ đề nghị thanh lý nguồn phóng xạ theo một trong các hình thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả hồ sơ của thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Thành phần hồ sơ

a) Văn bản đề nghị thanh lý nguồn phóng xạ, vật thể nhiễm bẩn phóng xạ.

b) Danh mục nguồn phóng xạ, vật thể nhiễm bẩn phóng xạ đề nghị thanh lý.

c) Tài liệu trình bày phương thức thanh lý nguồn phóng xạ, vật thể nhiễm bẩn phóng xạ.

d) Bản sao phiếu đánh giá hoạt độ phóng xạ đối với các nguồn phóng xạ, vật thể nhiễm bẩn phóng xạ đề nghị thanh lý, được cấp bởi Tổ chức đã được Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ cấp phép hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử về đánh giá hoạt độ phóng xạ.

3. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết và trả kết quả:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và trả lời bằng văn bản xác nhận hoặc từ chối trong thời hạn 10 ngày.

## Điều 61. Thủ tục phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở

1. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ quy định tại Điều 26 của Nghị định này.

2. Thủ tục đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố

a) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố nộp hồ sơ theo một trong các hình thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh hoặc Bộ phận Tiếp nhận và trả hồ sơ của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Thành phần hồ sơ: công văn đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố; Kế hoạch ứng phó sự cố được lập theo hướng dẫn tại Phụ lục IV của Nghị định này.

c) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết và trả kết quả

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ; Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và ra Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố; Trường hợp không phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố thì chậm nhất trong thời hạn này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

# Mục 4

# HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

# Mục 4.1

# ĐIỀU KIỆN CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

## Điều 62. Đào tạo an toàn bức xạ; Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Có chương trình, tài liệu giảng dạy phù hợp với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động. Chương trình, tài liệu giảng dạy phải bao gồm đủ các nội dung về pháp luật, kỹ thuật và bài thực hành theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ. Chương trình, tài liệu giảng dạy phải được cập nhật định kỳ (01 lần trong 02 năm) hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

3. Có trang thiết bị kỹ thuật phục vụ bài giảng và bài thực hành.

4. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ, được quản lý phù hợp theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 21000 .

## Điều 63. Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Đáp ứng các điều kiện về bảo đảm an toàn, an ninh sau:

a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ/nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, công chúng; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ ít nhất 01 lần trong 03 tháng.

d) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục II của Nghị định này. Trường hợp sử dụng nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 39 của Nghị định này.

3. Có buồng thao tác (hot cell) hoặc hệ thiết bị che chắn khi thao tác với nguồn phóng xạ.

4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa (Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận); trang thiết bị thao tác với nguồn phóng xạ, máy gia tốc.

5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

## Điều 64. Đo liều chiếu xạ cá nhân

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Có hệ thiết bị đo liều chiếu xạ cá nhân, liều kế cá nhân tương ứng và có kết quả đo đáp ứng mức liều chuẩn.

3. Có phòng lưu giữ và phòng đo liều kế cá nhân phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất hệ thiết bị đo liều chiếu xạ cá nhân.

4. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

5. Thực hiện việc cập nhật dữ liệu đo liều chiếu xạ cá nhân trên nền tảng số, đảm bảo độ chính xác, an toàn và bảo mật thông tin.

## Điều 65. Đánh giá hoạt độ phóng xạ

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Có thiết bị xác định đồng vị phóng xạ.

3. Trường hợp đánh giá hoạt độ trong mẫu phân tích: có mẫu chuẩn, hệ thống xử lý mẫu, thiết bị phân tích mẫu có thông tin đặc tính kỹ thuật phù hợp với đồng vị phóng xạ cần đánh giá.

4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ (Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận).

5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

## Điều 66. Kiểm định thiết bị bức xạ

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Có thiết bị, dụng cụ phục vụ kiểm định thiết bị bức xạ đáp ứng quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm định thiết bị bức xạ tương ứng. Trường hợp loại thiết bị bức xạ chưa có Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia quy định cụ thể việc kiểm định, được phép áp dụng tài liệu hướng dẫn của nhà sản xuất hệ thiết bị có chức năng kiểm định loại thiết bị bức xạ này.

3. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ (Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận).

4. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

5. Có chương trình bảo đảm chất lượng phù hợp với loại hình thực hiện dịch vụ.

## Điều 67. Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Có nguồn phóng xạ chuẩn, thiết bị bức xạ được hiệu chuẩn tại phòng chuẩn đo lường bức xạ, hạt nhân quốc gia hoặc quốc tế.

3. Có phòng chuẩn thực hiện hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ đáp ứng yêu cầu sau:

a) Thiết kế che chắn bảo đảm an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ, công chúng và bảo đảm việc hiệu chuẩn không bị ảnh hưởng bởi phóng xạ môi trường.

b) Có hệ thống kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm để bảo đảm chất lượng của hoạt động hiệu chuẩn.

c) Trường hợp không có thiết kế phòng hoặc không có hướng dẫn về kích thước phòng của nhà cung cấp thiết bị hoặc nguồn chuẩn, phải bảo đảm kích thước tối thiểu của phòng chuẩn theo quy định tại Phụ lục của Nghị định này.

4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ (Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận).

5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

## Điều 68. Kiểm xạ, tẩy xạ

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ kiểm xạ (Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận).

3. Trường hợp có đo mức nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt và không khí: có thiết bị đo nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt và không khí; thiết bị này phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận.

4. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

5. Trường hợp thực hiện dịch vụ tẩy xạ phải có dụng cụ, hóa chất và vật liệu tẩy xạ.

6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

## Điều 69. Thử nghiệm thiết bị bức xạ

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Có phòng thử nghiệm thiết bị bức xạ đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Thiết kế che chắn bảo đảm an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ và công chúng.

b) Không tiến hành thử nghiệm đồng thời với hoạt động khác.

3. Đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 của Nghị định này.

4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ (Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận).

5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

# Mục 4.2

# ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

## Điều 70. Điều kiện chung để cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

1. Cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

2. Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm làm việc phù hợp với từng loại hình dịch vụ tương ứng theo quy định tại Điều 48 và Điều 49 của Nghị định này.

3. Có giấy chứng nhận đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ được cấp bởi cơ sở đào tạo do cơ quan có thẩm quyền cho phép đối với các loại hình dịch vụ từ điểm b đến điểm i khoản 3 Điều 1 của Nghị định này.

Trường hợp Việt Nam chưa có cơ sở đào tạo được cơ quan có thẩm quyền cho phép, phải đáp ứng một trong các điều kiện sau: có giấy chứng nhận đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Chứng chỉ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp; Đã tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực dịch vụ đề nghị cấp chứng chỉ.

  4. Có kinh nghiệm tham gia giảng dạy hoặc trợ giảng tại các cơ sở đào tạo đối với loại hình dịch vụ tại điểm a khoản 3 Điều 1 của Nghị định này.

## Điều 71. Đào tạo an toàn bức xạ; Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ

1. Trường hợp hành nghề dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ:

a) Về nội dung kỹ thuật: có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về chuyên ngành liên quan đến vật lý hạt nhân, công nghệ bức xạ, hạt nhân và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực an toàn bức xạ.

b) Về nội dung pháp luật: có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về một trong các chuyên ngành luật, các chuyên ngành liên quan đến vật lý hạt nhân, công nghệ bức xạ, hạt nhân và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực an toàn bức xạ.

2. Trường hợp hành nghề dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về kiểm xạ, tẩy xạ, đánh giá hoạt độ phóng xạ, đo liều chiếu xạ cá nhân hoặc hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ: có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về chuyên ngành liên quan đến vật lý hạt nhân, công nghệ bức xạ, hạt nhân và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc trực tiếp về nội dung đào tạo.

3. Trường hợp hành nghề dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về lắp đặt nguồn phóng xạ, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ, kiểm định thiết bị bức xạ hoặc thử nghiệm thiết bị bức xạ: có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về chuyên ngành kỹ thuật và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc trực tiếp về nội dung đào tạo.

## Điều 72. Kiểm xạ, tẩy xạ, đánh giá hoạt độ phóng xạ, lắp đặt nguồn phóng xạ, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ, đo liều chiếu xạ cá nhân, kiểm định thiết bị bức xạ, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ hoặc thử nghiệm thiết bị bức xạ

1. Trường hợp hành nghề dịch vụ tẩy xạ: có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về chuyên ngành liên quan đến vật lý hạt nhân, công nghệ bức xạ, hạt nhân, hóa phóng xạ và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

2. Trường hợp hành nghề dịch vụ hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ: có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về chuyên ngành liên quan đến vật lý hạt nhân, công nghệ bức xạ, hạt nhân và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

3. Trường hợp hành nghề dịch vụ lắp đặt nguồn phóng xạ, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ: có bằng tốt nghiệp từ đại học trở lên về chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với loại hình dịch vụ thực hiện và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

4. Trường hợp hành nghề dịch vụ kiểm xạ, đánh giá hoạt độ phóng xạ, đo liều chiếu xạ cá nhân, kiểm định thiết bị bức xạ hoặc thử nghiệm thiết bị bức xạ: có bằng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên về chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với loại hình dịch vụ thực hiện và có ít nhất 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

# Mục 4.3

# TRÌNH TỰ, CÁCH THỨC THỰC HIỆN, HỒ SƠ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VÀ CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

## Điều 73. Thủ tục cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

1. Cách thức thực hiện

Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo một trong các cách thức sau: trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia; Trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và trả hồ sơ của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VI của Nghị định này.

b) Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 16 Phụ lục V của Nghị định này, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.

c) Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 17 Phụ lục V của Nghị định này (áp dụng đối với hoạt động dịch vụ quy định tại điểm b đến điểm i khoản 3 Điều 1 của Nghị định này).

d) Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 11 Phụ lục VII của Nghị định này (áp dụng đối với hoạt động dịch vụ quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định này).

đ) Bản sao hợp đồng dịch vụ đọc liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ (áp dụng đối với hoạt động dịch vụ quy định tại điểm b đến điểm i khoản 3 Điều 1 của Nghị định này).

e) Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở (áp dụng đối với hoạt động dịch vụ quy định tại điểm b và i khoản 3 Điều 1 của Nghị định này).

g) Chương trình đào tạo, tài liệu giảng dạy (áp dụng đối với hoạt động dịch vụ quy định tại điểm a khoản 3 Điều 1 của Nghị định này).

h) Tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định này.

3. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết và trả kết quả

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ theo Mẫu số 04 Phụ lục VIII của Nghị định này.

c) Trường hợp không cấp Giấy đăng ký hoạt động: chậm nhất trong thời hạn quy định tại điểm b khoản này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

## Điều 74. Thủ tục gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

1. Tổ chức phải đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy đăng ký hoạt động hết hạn. Sau thời hạn này, tổ chức phải đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động mới.

2. Cách thức thực hiện

Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 50 Nghị định này.

3. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 09 Phụ lục VI của Nghị định này;

b) Khai báo bổ sung, cập nhật nếu có các nội dung thay đổi về nhân viên thực hiện dịch vụ; Chứng chỉ hành nghề dịch vụ tương ứng với loại hình dịch vụ của các nhân viên thực hiện dịch vụ;

c) Kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ (áp dụng đối với trường hợp thực hiện dịch vụ có yêu cầu sử dụng liều kế cá nhân).

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết và trả kết quả

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 04 Phụ lục VIII của Nghị định này.

c) Trường hợp không đồng ý gia hạn Giấy đăng ký hoạt động: chậm nhất trong thời hạn quy định tại điểm b khoản này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## Điều 75. Thủ tục sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động

1. Tổ chức phải đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động trong trường hợp thay đổi các thông tin về tổ chức được ghi trong Giấy đăng ký hoạt động bao gồm tên, địa chỉ, các trang thiết bị thực hiện dịch vụ của tổ chức .

2. Cách thức thực hiện

Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều 73 Nghị định này.

3. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 10 Phụ lục VI của Nghị định này.

b) Các giấy tờ chứng minh hoặc xác nhận thông tin sửa đổi.

4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5. Thời hạn giải quyết và trả kết quả

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động theo theo Mẫu số 04 Phụ lục VIII của Nghị định này.

c) Trường hợp không đồng ý cấp sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động: chậm nhất trong thời hạn quy định tại điểm b khoản này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## Điều 76. Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

1. Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo quy định tại khoản 1 Điều 73 Nghị định này.

2. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 12 Phụ lục VI của Nghị định này.

b) Bản sao các văn bằng, Chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận theo quy định của Nghị định này phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề.

c) Tài liệu chứng minh kinh nghiệm làm việc phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề. Đối với cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ hoặc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phải có giấy xác nhận kinh nghiệm giảng dạy, trợ giảng của các tổ chức đào tạo.

d) Văn bản xác nhận quá trình thực hiện dịch vụ đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.

đ) Ảnh chân dung cỡ 03 cm x 04 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện; tệp tin ảnh cỡ 03 cm x 04 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến (loại ảnh căn cước công dân, căn cước hoặc hộ chiếu).

3. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết và trả kết quả

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí đối với hồ sơ hợp lệ hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ.

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ theo theo Mẫu số 05 Phụ lục VIII của Nghị định này.

c) Trường hợp không đồng ý cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ: chậm nhất trong thời hạn quy định tại điểm b khoản này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

## Điều 77. Thẩm quyền cấp và thời hạn của Giấy đăng ký và Chứng chỉ hành nghề

1. Cục An toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ cấp, gia hạn, sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động, Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.

2. Thời hạn của Giấy đăng ký hoạt động, Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:

a) Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ không có thời hạn. Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ khác có thời hạn 05 năm.

b) Giấy đăng ký hoạt động sau khi sửa đổi có thời hạn như Giấy đăng ký hoạt động cũ.

c) Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử có thời hạn 05 năm.

## Điều 78. Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

1. Việc thu hồi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử trong trường hợp quy định tại điểm a, c, d, đ, e khoản 2 Điều 58 Luật Năng lượng nguyên tử 2025 được được thực hiện theo pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

2. Trình tự thu hồi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử trong trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 58:

a) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử hoặc bị tòa án ra quyết định tuyên bố phá sản hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, Tổ chức/cá nhân được cấp Giấy đăng ký tiến hành công việc bức xạ phải có văn bản báo cáo Cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản báo cáo về việc chấm dứt hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử hoặc bị tòa án ra quyết định tuyên bố phá sản hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, Cơ quan có thẩm quyền cấp Giáy đăng ký ban hành Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.

c) Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử hết hiệu lực kể từ thời điểm Quyết định thu hồi có hiệu lực. Tổ chức, cá nhân bị thu hồi Giấy đăng ký phải: chấm dứt ngay các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử đã được cấp Giấy đăng ký.

# Mục 5

# TRÁCH NHIỆM CỦA BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN

## Điều 79. Trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang bộ

1. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn và tổ chức quản lý việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan quy định tại Nghị định này trên phạm vi cả nước.

b) Sửa đổi, bổ sung và công bố các biểu mẫu để thống nhất áp dụng khi phát sinh bất cập trong quá trình thực thi liên quan đến các biểu mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Bộ Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành liên quan hướng dẫn chi tiết chương trình đào tạo bổ sung, công nhận, xác nhận trình độ tương đương vật lý y khoa cho các nhân viên bức xạ đã đảm nhiệm vị trí kỹ sư vật lý y khoa trước khi có Nghị định này có hiệu lực.

3. Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

3. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Nghị định này trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân công.

## Điều 80. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Nghị định này trong phạm vi địa phương.

2. Sở Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

## Điều 81. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Nghị định này.

2. Tuân thủ yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thẩm định cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.

3. Chia sẻ và cập nhật cơ sở dữ liệu liên thông về thực trạng tiến hành công việc bức xạ, hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Bố trí đầy đủ nguồn nhân lực, trang thiết bị, nguồn tài chính để bảo đảm thực hiện các điều kiện tiến hành công việc bức xạ, điều kiện hoạt động hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo quy định tại Nghị định này.

# Chương VI

# THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH VỀ AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

## Điều 82. Thẩm quyền, phạm vi thanh tra về an toàn bức xạ và hạt nhân

1. Cơ quan Thanh tra An toàn bức xạ và hạt nhân trực thuộc cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia có thẩm quyền thanh tra về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, xây dựng cơ sở bức xạ, xây dựng cơ sở hạt nhân trên phạm vi toàn quốc.

2. Thanh tra tỉnh và cơ quan thanh tra khác có thẩm quyền thanh tra về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 Điều 14 Luật Năng lượng nguyên tử và tổ chức, cá nhân hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo thẩm quyền.

3. Trong quá trình thanh tra đối với nhà máy điện hạt nhân, người tiến hành thanh tra có quyền:

a) Tiếp cận đến tất cả địa điểm liên quan tại mọi thời điểm;

b) Tạm dừng hoặc kiến nghị tạm dừng hoạt động một phần hoặc toàn bộ nhà máy điện hạt nhân trong trường hợp phát hiện nguy cơ gây mất an toàn nghiêm trọng, bao gồm: nhân viên vận hành vi phạm nghiêm trọng quy trình vận hành, nguyên tắc an toàn; vi phạm giới hạn và điều kiện vận hành theo điều kiện của giấy phép; hoạt động có nguy cơ dẫn đến tai nạn nghiêm trọng, mất an toàn hạt nhân, phát tán phóng xạ, gây chiếu xạ quá liều.

4. Cơ quan tại khoản 1 Điều này phải tiến hành thanh tra thường xuyên trong giai đoạn xây dựng, vận hành thử, vận hành và chấm dứt hoạt động nhà máy điện hạt nhân.

5. Cơ quan thanh tra tại khoản 1, khoản 2 Điều này khi tiến hành thanh tra phải bảo đảm nội dung thanh tra quy định tại Điều 85, Điều 86, Điều 87, Điều 88 và Điều 89 của Nghị định này.

## Điều 83. Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ đối với thanh tra viên

Ngoài đáp ứng yêu cầu theo quy định pháp luật về thanh tra, thanh tra viên thanh tra về an toàn bức xạ và hạt nhân phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành vật lý nguyên tử và hạt nhân, công nghệ kỹ thuật hạt nhân, kỹ thuật hạt nhân, hoá phóng xạ hoặc có giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ, ghi đo bức xạ.

2. Nắm vững quy định của pháp luật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

3. Thanh tra viên thanh tra tại nhà máy điện hạt nhân phải có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực liên quan đến năng lượng nguyên tử.

## Điều 84. Thẩm quyền, yêu cầu, trình tự thủ tục kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân

1. Thẩm quyền kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân bao gồm:

a) Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Người đứng đầu cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia có thẩm quyền kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, xây dựng cơ sở bức xạ, xây dựng cơ sở hạt nhân trên phạm vi toàn quốc;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý về năng lượng nguyên tử có thẩm quyền kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với các tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 Điều 14 Luật Năng lượng nguyên tử và tổ chức, cá nhân hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu trong hoạt động kiểm tra kiểm tra an toàn bức xạ và hạt nhân

a) Trình tự, thủ tục kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân được thực hiện theo Chương III Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành.

b) Khi tiến hành kiểm tra, nếu phát hiện vi phạm, Đoàn kiểm tra phải lập biên bản vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp xử lý, biện pháp ngăn chặn; yêu cầu khắc phục ngay tình trạng hoặc hoạt động có nguy cơ gây mất an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân; kiến nghị tạm dừng hoạt động một phần hoặc toàn bộ nhà máy điện hạt nhân đối với các trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 58 Nghị định này; thu hồi, kiến nghị thu hồi giấy phép tiến hành công việc bức xạ, giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo quy định tại Điều 58 của Luật Năng lượng nguyên tử.

3. Người tham gia Đoàn kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đáp ứng đầy đủ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành.

b) Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành vật lý nguyên tử và hạt nhân, công nghệ kỹ thuật hạt nhân, kỹ thuật hạt nhân, hoá phóng xạ hoặc có giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ;

c) Nắm vững quy định của pháp luật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

## Điều 85. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân

1. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, xây dựng cơ sở hạt nhân, bao gồm:

a) Việc thực hiện quy định về khai báo nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ, giấy phép xây dựng cơ sở hạt nhân; việc tuân thủ điều kiện của giấy phép;

b) Việc đào tạo an toàn bức xạ, đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ; theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp, khám sức khoẻ và trang bị thiết bị bảo hộ cá nhân cho nhân viên;

c) Việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân; kiểm định thiết bị bức xạ, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ;

d) Việc kiểm xạ khu vực làm việc; thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát;

đ) Việc ban hành và tổ chức thực hiện chương trình bảo đảm chất lượng, nội quy an toàn bức xạ, quy trình, hướng dẫn làm việc, chỉ dẫn an toàn liên quan đến công việc bức xạ;

e) Việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải phóng xạ;

g) Việc thực hiện các quy định của pháp luật và điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân;

h) Việc thực hiện các quy định về chuẩn bị, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân;

i) Việc lập và lưu giữ hồ sơ an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, thanh sát hạt nhân;

k) Nội dung khác theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử.

2. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với tổ chức, cá nhân hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, bao gồm:

a) Việc đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;

b) Điều kiện về nhân lực, chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử đối với nhân viên thực hiện dịch vụ; theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp, khám sức khoẻ và trang bị thiết bị bảo hộ cá nhân cho nhân viên;

c) Phương tiện, trang thiết bị thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;

d) Việc ban hành và tổ chức thực hiện chương trình bảo đảm chất lượng, nội quy an toàn bức xạ, quy trình thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;

đ) Việc lập và lưu giữ hồ sơ an toàn bức xạ, hồ sơ thực hiện hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử;

e) Nội dung khác theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử.

3. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể khoản 1 Điều này.

## Điều 86. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với nhà máy điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu trong giai đoạn khảo sát, lựa chọn địa điểm

1. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu trong gia đoạn khảo sát, lựa chọn địa điểm bao gồm:

a) Trách nhiệm của Chủ đầu tư trong khảo sát, đánh giá chi tiết địa điểm; việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn trong khảo sát, lựa chọn địa điểm;

b) Việc xây dựng và thực hiện báo cáo phân tích an toàn giai đoạn lựa chọn địa điểm; báo cáo tổng quan lựa chọn địa điểm;

c) Việc ban hành và tổ chức thực hiện chương trình bảo đảm chất lượng trong quá trình khảo sát, lựa chọn địa điểm;

d) Hoạt động khảo sát, thu thập số liệu tại thực địa: kế hoạch khảo sát, quy trình khảo sát, trang thiết bị khảo sát, nhân lực khảo sát;

đ) Đánh giá các điều kiện tự nhiên, kỹ thuật và xã hội liên quan đến địa điểm;

e) Đánh giá khía cạnh an ninh và bảo vệ địa điểm;

g) Hoạt động tham vấn cộng đồng trong quá trình lựa chọn địa điểm;

h) Việc lập, quản lý hồ sơ khảo sát, lựa chọn địa điểm;

i) Nội dung khác theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử.

2. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể khoản 1 Điều này.

## Điều 87. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu trong giai đoạn xây dựng

1. Nội dung thanh tra, kiểm tra đối với nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu trong giai đoạn xây dựng bao gồm:

a) Hệ thống quản lý chất lượng và an toàn.

b) Thực hiện điều kiện của giấy phép xây dựng nhà máy điện hạt nhân.

c) Việc tổ chức thi công, lắp đặt theo đúng hồ sơ thiết kế đã được thẩm định và phê duyệt; việc quản lý thay đổi thiết kế, bảo đảm mọi thay đổi liên quan đến an toàn phải được đánh giá, phê duyệt đầy đủ trước khi thực hiện.

d) Việc xây dựng và thực hiện chương trình bảo đảm chất lượng đối với từng hạng mục công trình, hệ thống, thiết bị thuộc diện giám sát an toàn; việc kiểm soát chất lượng tại hiện trường và việc lập, lưu trữ hồ sơ chất lượng theo quy định.

đ) Năng lực chuyên môn, chứng chỉ hành nghề và điều kiện làm việc của đội ngũ kỹ sư, công nhân thực hiện các công việc liên quan đến an toàn hạt nhân; việc tổ chức đào tạo, huấn luyện về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an toàn lao động và bảo hộ cá nhân.

e) Nguồn gốc, chứng chỉ xuất xứ, chứng chỉ chất lượng của vật liệu, thiết bị sử dụng trong công trình, đặc biệt là các thiết bị thuộc hệ thống an toàn; việc tiếp nhận, bảo quản và sử dụng vật liệu, thiết bị tại hiện trường bảo đảm đúng quy định kỹ thuật và điều kiện bảo đảm chất lượng.

g) Việc thực hiện các quy trình kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế trong quá trình thi công, lắp đặt cấu kiện, thiết bị;

h) An toàn bức xạ và an toàn lao động liên quan đến an toàn bức xạ và an toàn hạt nhân;

i) Việc thiết kế, chế tạo các cấu trúc, hệ thống và bộ phận liên quan đến an toàn của lò phản ứng;

k) Nội dung khác theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử.

2. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể khoản 1 Điều này.

## Điều 88. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu trong giai đoạn vận hành thử, vận hành

1. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu trong giai đoạn vận hành thử, vận hành thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 59 Luật Năng lượng nguyên tử, khoản 1 Điều 61 của Nghị định này và các nội dung sau:

a) Trách nhiệm của Chủ đầu tư trong việc lập, đề nghị phê duyệt và triển khai chương trình vận hành thử;

b) Hệ thống quản lý an toàn và hệ thống quản lý chất lượng theo quy địnhh của pháp luật về năng lượng nguyên tử;

c) Năng lực bảo đảm tổ chức việc vận hành thử của chủ đầu tư;

d) Việc báo cáo kết quả vận hành thử; thay đổi về chỉ tiêu kỹ thuật, điều kiện và giới hạn vận hành so với thiết kế khi xây dựng;

đ) Trách nhiệm bảo đảm nguồn lực cho việc vận hành an toàn;

e) Biện pháp bảo đảm tài chính để thực hiện các nghĩa vụ pháp lý trong suốt quá trình vận hành và chấm dứt hoạt động;

g) Nội dung khác theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử.

2. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể khoản 1 Điều này.

## Điều 89. Nội dung thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu trong giai đoạn chấm dứt hoạt động

1. Nội dung thanh tra, kiểm tra đối với nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu trong giai đoạn chấm dứt hoạt động đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 61 của Nghị định này và các nội dung sau:

a) Trách nhiệm của tổ chức vận hành trong việc lập chấm dứt hoạt động;

b) Việc thực hiện kế hoạch chấm dứt hoạt động đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

c) Việc bảo đảm tài chính cho chấm dứt hoạt động;

d) Nội dung khác theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử.

2. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể khoản 1 Điều này.

## Điều 90. Tần suất thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân

1. Tần suất thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân phải tương ứng quy mô, loại hình công việc bức xạ, mức độ độ rủi ro của công việc bức xạ gây ra và phải bảo đảm không thấp hơn tần suất như sau:

a) Đối với nhà máy điện hạt nhân và cơ sở lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu ít nhất 01 lần trong 01 năm;

b) Đối với cơ sở sản xuất, chế biến chất phóng xạ; cơ sở vận hành máy gia tốc; cơ sở xạ trị; cơ sở chiếu xạ công nghiệp; cơ sở sử dụng thuốc phóng xạ trong y học hạt nhân; cơ sở sử dụng, lưu giữ nguồn phóng xạ có mức độ nguy hiểm trên trung bình; cơ sở lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ hoạt độ cao, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng ít nhất 01 lần trong 02 năm.

2. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể tần suất thanh tra đối với loại hình cơ sở tiến hành công việc bứ xạ khác ngoài khoản 1 Điều này.

## Điều 91. Trang thiết bị chuyên dụng dùng trong thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn bức xạ và hạt nhân

Đoàn thanh tra, Đoàn kiểm tra chuyên ngành phải được trang bị các trang thiết bị phù hợp, bảo đảm đánh giá đầy đủ nội dung cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành bao gồm:

1. Thiết bị đo đánh giá an toàn, kiểm tra chất lượng thiết bị bức xạ

a) Thiết bị đo suất liều bức xạ;

b) Thiết bị đo nhiễm bẩn phóng xạ;

c) Thiết bị nhận diện đồng vị phóng xạ;

d) Thiết bị, dụng cụ lấy mẫu;

đ) Phương tiện, trang thiết bị đánh giá chất lượng đối với máy gia tốc tuyến tính dùng trong xạ trị, thiết bị trong y học hạt nhân và thiết bị X-quang chẩn đoán y tế;

e) Phần mềm chuyên dụng để đánh giá an toàn bức xạ và hạt nhân đối với nhà máy điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

2. Trang thiết bị bảo đảm an toàn, thiết bị khác

a) Liều kế cá nhân cho thành viên Đoàn thanh tra, Đoàn kiểm tra chuyên ngành;

b) Trang thiết bị bảo hộ chống tác hại của bức xạ cho thành viên Đoàn thanh tra, Đoàn kiểm tra chuyên ngành;

c) Trang thiết bị văn phòng;

d) Thiết bị chụp ảnh, ghi âm, ghi hình.

3. Các thiết bị quy định tại điểm a, b, c và đ khoản 1 Điều này phải có dải đo, ngưỡng đo và thời gian đáp ứng phù hợp với loại bức xạ được đo.

4. Các trang thiết bị sử dụng trong quá trình thanh tra, kiểm tra chuyên ngành phải được hiệu chuẩn theo quy định của Nghị định này và được cấp giấy chứng nhận hoặc chứng chỉ hiệu chuẩn còn hiệu lực tại thời điểm thanh tra.

# Chương VII

# THANH SÁT HẠT NHÂN

## Điều 92. Thực hiện các biện pháp thanh sát hạt nhân

1. Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế phối hợp với cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia thực hiện áp dụng các biện pháp thanh sát hạt nhân nhằm kiểm soát sử dụng vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu phi hạt nhân. thiết bị được đặc biệt thiết kế và chế tạo để sử dụng trong chu trình nhiên liệu hạt nhân (sau đây viết tắt là vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân và hoạt động khác có liên quan nhằm ngăn chặn phổ biến vũ khí hạt nhân, vận chuyển và sử dụng bất hợp pháp vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân.

2. Thanh sát quốc tế là hoạt động thanh sát hạt nhân do Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế thực hiện, nhằm xác minh thông tin đã khai báo và việc tuân thủ quy định của điều ước quốc tế về kiểm soát hạt nhân mà Việt Nam là thành viên, bao gồm:

a) Kiểm tra hồ sơ thiết kế, báo cáo kế toán hạt nhân và hồ sơ vận hành của cơ sở, thiết bị chịu thanh sát hạt nhân;

b) Kiểm kê vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn;

c) Áp dụng các biện pháp giám sát, ngăn chặn tiếp cận; thực hiện các phép đo độc lập; xác minh tính năng hoạt động và việc kiểm định thiết bị đo; tiến hành các biện pháp kỹ thuật khác nếu cần thiết;

d) Tiếp cận các thông tin, địa điểm, cơ sở thuộc đối tượng chịu thanh sát hạt nhân theo thông tin đã khai báo của Việt Nam và theo thời gian, tần suất được quy định tại điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

3. Thanh sát quốc tế được tiến hành dưới hình thức thanh sát theo vụ việc, thanh sát định kỳ, thanh sát đột xuất và tiếp cận bổ sung, trong đó:

a) Thanh sát vụ việc được tiến hành lần đầu tiên đối với hồ sơ thiết kế và khi thay đổi hồ sơ thiết kế; khi cần xác minh lượng và thành phần vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn xuất nhập khẩu;

b) Thanh sát định kỳ được tiến hành theo kế hoạch đã được Bộ Khoa học và Công nghệ thống nhất với Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế;

c) Thanh sát đột xuất được tiến hành theo đề nghị của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế;

d) Tiếp cận bổ sung được tiến hành nhằm kiểm chứng thông tin đã khai báo theo quy định của điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

4. Trách nhiệm của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia trong việc phối hợp với Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế thực hiện hoạt động thanh sát hạt nhân, bao gồm:

a) Xây dựng và quản lý hệ thống quốc gia về kế toán và kiểm soát vật liệu hạt nhân, bao gồm dữ liệu về thanh sát hạt nhân;

b) Tổ chức các hoạt động kiểm tra, xác minh tính đúng đắn và đầy đủ của thông tin về vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn, cơ sở hạt nhân, và các hoạt động khác có liên quan do các tổ chức, cá nhân khai báo, và theo đề nghị của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế;

c) Phối hợp với Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế trong các hoạt động thanh sát quốc tế tại các địa điểm, cơ sở tại Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

d) Chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân, các cơ quan liên quan thu thập và cung cấp cho Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế các thông tin theo yêu cầu của điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân mà Việt Nam là thành viên, bao gồm cả báo cáo kế toán vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn và các khai báo theo quy định của điều ước quốc tế có liên quan..

## Điều 93. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có cơ sở chịu thanh sát hạt nhân

1. Cơ sở chịu thanh sát hạt nhân bao gồm:

a) Lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; nhà máy điện hạt nhân; cơ sở chuyển hóa, làm giàu urani, chế tạo nhiên liệu hạt nhân; cơ sở tái chế, lưu giữ, xử lý, chôn cất nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng;

b) Địa điểm có vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn với khối lượng lớn hơn 1 kilôgam hiệu dụng.

2. Tổ chức, cá nhân có cơ sở chịu thanh sát hạt nhân có các trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện kế toán hạt nhân và định kỳ báo cáo kết quả kế toán hạt nhân theo quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia;

b) Thực hiện các biện pháp giám sát đối với vật liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân nguồn;

c) Nộp hồ sơ thiết kế của cơ sở cho cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia trước khi đưa vật liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân nguồn vào cơ sở hoặc trước khi có sự thay đổi trong hồ sơ thiết kế;

d) Lưu giữ hồ sơ kế toán hạt nhân trong suốt thời gian có vật liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân nguồn tại cơ sở;

đ) Chịu sự kiểm tra, thanh sát, và theo yêu cầu của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia và tổ chức quốc tế có liên quan;

e) Thực hiện bảo vệ thực thể vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn, cơ sở hạt nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam.

## Điều 94. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng, lưu giữ vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn khác

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng, lưu giữ vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn khác với quy định tại khoản 1 Điều 30 của Nghị định này nhưng có khối lượng lớn hơn hoặc bằng 0,001 kilôgam urani được làm giàu, 0,001 kilôgam plutoni, 01 kilôgam urani nghèo, 01 kilôgam urani tự nhiên hoặc 01 kilôgam thori có trách nhiệm:

a) Báo cáo thông tin về việc sử dụng, nơi sử dụng vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn và bất cứ thay đổi nào về các thông tin này cho cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia;

b) Thực hiện các quy định tại điểm a, b, d, đ, e khoản 2 Điều 93 của Nghị định này.

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng, lưu giữ vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn có khối lượng nhỏ hơn quy định tại khoản 1 điều này không phải thực hiện trách nhiệm quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia.

## Điều 95. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng, lưu giữ vật liệu phi hạt nhân và thiết bị được đặc biệt thiết kế và chế tạo để sử dụng trong chu trình nhiên liệu hạt nhân

1. Trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày có vật liệu phi hạt nhân và thiết bị được đặc biệt thiết kế và chế tạo để sử dụng trong chu trình nhiên liệu hạt nhân có trách nhiệm báo cáo thông tin cho cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia.

2. Chịu sự kiểm tra, thanh sát quốc tế, và theo yêu cầu của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia

## Điều 96. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân

1. Vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân bao gồm:

a) Vật liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân nguồn;

b) Vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Tổ chức, cá nhân xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân có trách nhiệm:

a) Bảo đảm việc xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân chỉ được phép thực hiện khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép và báo cáo thông tin về việc xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân cho cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia;

b) Chịu sự kiểm tra, thanh sát quốc tế và theo yêu cầu của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia

## Điều 97. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động nghiên cứu, triển khai liên quan đến chu trình nhiên liệu hạt nhân

1. Tổ chức, cá nhân tiến hành các hoạt động nghiên cứu, triển khai liên quan đến chu trình nhiên liệu hạt nhân, bao gồm cả các hoạt động không sử dụng vật liệu hạt nhân có trách nhiệm khai báo, cập nhật thông tin hàng năm và theo yêu cầu của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia.

2. Chịu sự kiểm tra, thanh sát quốc tế, và theo yêu cầu của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia.

3. Tổ chức, cá nhân có ý định tiến hành các hoạt động nghiên cứu, triển khai liên quan đến chu trình nhiên liệu hạt nhân có trách nhiệm cung cấp thông tin cho cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia về các hoạt động này trước khi tiến hành hoạt động.

## Điều 98. Trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện thanh sát hạt nhân

1. Quy định và hướng dẫn cụ thể các nội dung sau đây:

a) Hướng dẫn thực hiện kế toán hạt nhân và lập báo cáo về vật liệu hạt nhân; Thông tin về thiết kế của cơ sở hạt nhân; Báo cáo của tổ chức, cá nhân quản lý cơ sở hạt nhân, sử dụng và lưu giữ vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân tiến hành các hoạt động có liên quan;

b) Hướng dẫn thực hiện quy định về khai báo theo yêu cầu của điều ước quốc tế về không phổ biến vũ khí hạt nhân và thanh sát hạt nhân mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

c) Danh mục vật liệu phi hạt nhân và các thiết bị được đặc biệt thiết kế và chế tạo để sử dụng trong chu trình nhiên liệu hạt nhân chịu thanh sát hạt nhân.

2. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính trong hoạt động thanh sát hạt nhân  
đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân, hoạt động liên quan đến việc thông quan thiết bị, vật dụng phục vụ thanh sát quốc tế tại Việt Nam.

3. Phối hợp với Bộ Ngoại giao trong việc trao đổi và xử lý thông tin theo các điều ước quốc tế liên quan đến không phổ biến vũ khí hạt nhân và thanh sát hạt nhân mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

4. Phối hợp với Bộ Công an trong việc xác minh nhân sự, phê duyệt hồ sơ thanh sát viên do Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế đề cử.

## Điều 99. Trách nhiệm của các Bộ, ngành trong việc thực hiện thanh sát hạt nhân

1. Bộ Ngoại giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc trao đổi và xử lý thông tin theo các điều ước quốc tế liên quan về không phổ biến vũ khí hạt nhân và thanh sát hạt nhân mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm:

a) Xử lý ưu tiên tạm nhập tái xuất thiết bị do Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế gửi đến Việt Nam để thực hiện thanh sát quốc tế tại Việt Nam và các mẫu do thanh sát viên Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế lấy trong quá trình thực hiện thanh sát, khi có xác nhận của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia;

b) Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc kiểm soát xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu và thiết bị chịu thanh sát hạt nhân.

3. Bộ Công an có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xác minh nhân sự của thanh sát viên do Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế đề cử và thông báo cho Bộ Khoa học và Công nghệ trong vòng 02 tháng sau khi nhận được văn bản đề nghị của Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Cấp thị thực có giá trị nhiều lần trong tối thiểu một năm cho thanh sát viên Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế đã được Việt Nam chấp thuận.

4. Trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan

a) Cung cấp cho đại diện có thẩm quyền của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia và thanh sát viên quốc tế các thông tin liên quan đến việc thực hiện thanh sát hạt nhân theo yêu cầu của điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân mà Việt Nam là thành viên;

b) Cho phép đại diện có thẩm quyền của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia và thanh sát viên quốc tế tới các địa điểm theo yêu cầu của điều ước quốc tế về thanh sát hạt nhân mà Việt Nam là thành viên;

c) Tạo điều kiện thuận lợi cho đại diện có thẩm quyền của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia và thanh sát viên quốc tế thực hiện nhiệm vụ của mình.

# Chương VIII

# ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, SỰ CỐ HẠT NHÂN VÀ BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI BỨC XẠ, THIỆT HẠI HẠT NHÂN

# Mục 1

# ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ, SỰ CỐ HẠT NHÂN

## Điều 100. Xác định mức sự cố và việc thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng

1. Mức sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân (sau đây viết tắt là sự cố) để thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng khi xảy ra sự cố được xác định như sau:

a) Sự cố mức 1 là sự kiện sai hỏng nhỏ đối với cấu phần an toàn nhưng nguyên tắc bảo vệ nhiều lớp vẫn được bảo đảm; người dân bị chiếu xạ vượt quá liều quy định; tình huống nguồn phóng xạ hoạt độ từ trung bình trở xuống nằm ngoài kiểm soát;

b) Sự cố mức 2 là sự kiện nhân viên bức xạ bị chiếu xạ vượt quá liều giới hạn nghề nghiệp; người dân bị chiếu xạ mức liều lớn hơn 10 milisivơ (mSv); suất liều chiếu xạ tại khu vực làm việc lớn hơn 50 mSv/h hoặc có nhiễm bẩn phóng xạ đến mức cần phải có hành động khắc phục ở những khu vực mà theo thiết kế không có khả năng bị nhiễm bẩn trong điều kiện bình thường; các quy định về an toàn bị vi phạm nhưng không gây hậu quả; phát hiện nguồn phóng xạ kín hoạt độ trên trung bình nằm ngoài kiểm soát, thiết bị hoặc kiện hàng vận chuyển có nguồn phóng xạ hoạt độ cao vi phạm các quy định an toàn; không tuân thủ quy định đóng gói nguồn phóng xạ kín hoạt độ cao;

c) Sự cố mức 3 là sự kiện nhân viên bức xạ bị chiếu xạ vượt quá mười lần liều giới hạn nghề nghiệp, không xuất hiện hiệu ứng sinh học tất định gây chết người; suất liều chiếu xạ tại khu vực làm việc vượt quá 1 sivơ trên giờ (Sv/h); nhiễm bẩn phóng xạ ở những khu vực mà theo thiết kế không có khả năng bị nhiễm bẩn trong điều kiện bình thường, khả năng thấp gây chiếu xạ mức liều lớn cho người dân; gần với mức tai nạn tại nhà máy điện hạt nhân mà không còn các lớp bảo vệ an toàn; thất lạc hoặc mất cắp nguồn phóng xạ hoạt độ cao; giao nhầm nguồn phóng xạ hoạt độ trên trung bình nhưng không có quy trình xử lý an toàn phù hợp;

d) Sự cố mức 4 là tai nạn cục bộ khi có phát tán mức độ thấp chất phóng xạ ra môi trường nhưng chưa cần thiết thực hiện các hành động bảo vệ người dân theo kế hoạch ngoại trừ bảo vệ thực phẩm; có ít nhất một người tử vong do bức xạ; thanh nhiên liệu lò phản ứng hạt nhân bị nóng chảy, bị hư hỏng làm thoát ra trên 0,1% tổng lượng chất phóng xạ của vùng hoạtt; phát tán lượng lớn chất phóng xạ trong phạm vi cơ sở với khả năng lớn gây chiếu xạ mức liều lớn cho người dân;

đ) Sự cố mức 5 là tai nạn khi có phát tán chất phóng xạ mức độ giới hạn ra môi trường cần thực hiện các hành động bảo vệ người dân theo kế hoạch; nhiều người tử vong do bức xạ; hư hỏng nghiêm trọng vùng hoạt lò phản ứng; phát tán lượng lớn chất phóng xạ trong phạm vi cơ sở với khả năng lớn gây chiếu xạ mức liều lớn cho người dân.

e) Sự cố mức 6 là tai nạn nghiêm trọng khi có phát tán lượng lớn chất phóng xạ lớn ra môi trường cần thiết thực hiện các hành động bảo vệ người dân theo kế hoạch;

g) Sự cố mức 7 là thảm họa hạt nhân khi phát tán lượng lớn chất phóng xạ ra môi trường gây ảnh hưởng rộng tới con người và môi trường cần thiết thực hiện các hành động bảo vệ người dân theo kế hoạch và mở rộng.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn khoản 1 Điều này.

## Điều 101. Xây dựng và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân các cấp

1. Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ xây dựng và trình cơ quan cấp phép tiến hành công việc bức xạ phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố đối với nguồn phóng xạ có mức nguy hiểm trên trung bình.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh lần đầu. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, cập nhật, bổ sung kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Công Thương, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có cơ sở bức xạ, cơ sở hạt nhân và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố cấp quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết Khoản 1 và 2 Điều này.

## Điều 102. Yêu cầu đối với công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân

1. Nhóm nguy cơ, mức tiêu chí chung, mức báo động

a) Nhóm nguy cơ được sử dụng làm căn cứ cho công tác chuẩn bị ứng phó và hoạt động ứng phó sự cố.

b) Mức tiêu chí chung được sử dụng để tiến hành các hành động bảo vệ tương ứng.

c) Mức báo động được sử dụng làm căn cứ cho việc huy động nguồn lực tiến hành hoạt động ứng phó sự cố.

2. Các tổ chức, cá nhân tham gia chuẩn bị và ứng phó sự cố phải đảm bảo yêu cầu cơ bản sau:

a) Kiểm soát được diễn biến sự cố và giảm thiểu hậu quả;

b) Bảo vệ tính mạng con người;

c) Phòng tránh hoặc giảm thiểu hiệu ứng tất định nghiêm trọng;

d) Cung cấp các biện pháp cứu trợ ban đầu và điều trị nạn nhân;

đ) Giảm thiểu rủi ro của hiệu ứng ngẫu nhiên;

e) Cung cấp thông tin và bảo đảm niềm tin của công chúng;

g) Ngăn chặn tối đa khả năng xảy ra hậu quả phi phóng xạ đối với cá nhân và công chúng;

h) Giảm tới mức thấp nhất thiệt hại về tài sản và môi trường;

i) Tạo tiền đề thuận lợi cho công tác khắc phục sự cố lâu dài và cho việc lập kế hoạch chuẩn bị đưa các hoạt động kinh tế, xã hội trở lại trạng thái bình thường.

3. Bộ, ngành liên quan trong Kế hoạch ứng phó sự cố cấp quốc gia phải xây dựng năng lực, chuẩn bị sẵn sàng ứng phó, bao gồm đào tạo, tập huấn, huấn luyện, hội thao, diễn tập cho lực lượng chuyên trách, đầu tư trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện cần thiết đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập và vận hành Trung tâm quốc gia về giám sát, điều hành ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân. Trung tâm quốc gia về giám sát, điều hành ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân phải được kết nối và chia sẻ dữ liệu phục vụ ứng phó sự cố với Trung tâm Quốc gia Điều hành Tìm kiếm Cứu nạn, mạng lưới quan trắc và cảnh báo phóng xạ môi trường quốc gia, các trung tâm ứng phó sự cố đối với nhà máy điện hạt nhân và lò phản ứng hạt nhân công suất trên 2 MW, Phòng điều khiển và mạng quan trắc phóng xạ nhà máy điện hạt nhân.

5. Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn khoản 1 và 2 Điều này.

## Điều 103 Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan khi xảy ra sự cố

1. Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ có trách nhiệm:

a) Xác định vị trí xảy ra sự cố, xác định sơ bộ nguyên nhân, tính chất và khả năng diễn biến sự cố để triển khai kế hoạch ứng phó sự cố được phê duyệt;

b) Thông báo ngay cho cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp, Ủy ban nhân dân hoặc cơ quan công an nơi xảy ra sự cố hoặc cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia về địa điểm xảy ra sự cố; đánh giá sơ bộ nguyên nhân xảy ra sự cố và ảnh hưởng đối với con người, môi trường, xã hội;

c) Cung cấp thông tin, tài liệu, tạo mọi điều kiện hỗ trợ cần thiết cho việc khắc phục và điều tra nguyên nhân xảy ra sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu, lưu giữ nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân phải chịu toàn bộ chi phí tìm kiếm và xử lý, thu hồi nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân bị thất lạc, bị chiếm đoạt, bị bỏ rơi, bị chuyển giao bất hợp pháp; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Bộ, ngành chủ quản, tổ chức cấp trên trực tiếp của tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ triển khai kế hoạch ứng phó sự cố.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện, chỉ đạo các cơ quan liên quan trên địa bàn thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh khi xảy ra sự cố;

b) Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở khi xảy ra sự cố; kịp thời hỗ trợ trong trường hợp sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của cấp cơ sở;

c) Kịp thời báo cáo Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự, Bộ Khoa học và Công nghệ về sự cố xảy ra trên địa bàn;

d) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương về sự cố xảy ra trên địa bàn.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia thực hiện các biện pháp hỗ trợ, huy động nhân lực, phương tiện khắc phục sự cố;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp tỉnh;

c) Xác định nguyên nhân xảy ra sự cố và mức sự cố theo quy định; báo cáo Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia và phối hợp thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp quốc gia; thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với sự cố cấp quốc gia;

d) Thông báo về sự cố và đề nghị trợ giúp theo quy định của điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên trong trường hợp sự cố không gây ảnh hưởng qua biên giới quốc gia.

đ) Trong tình trạng khẩn cấp bức xạ và hạt nhân, Bộ Khoa học và Công nghệ tham mưu, tư vấn Chính phủ, Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia tổ chức và thi hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh của Chủ tịch nước về tình trạng khấp cấp bức xạ, hạt nhân; Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc quyền quản lý thực hiện chức năng tư vấn kỹ thuật trong tình trạng khẩn cấp về bức xạ và hạt nhân.

5. Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện, chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp quốc gia;

b) Kịp thời hỗ trợ ứng phó sự cố khi sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của địa phương.

6. Bộ Quốc phòng có trách nhiệm chỉ đạo, huy động nhân lực, phương tiện tham gia thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp quốc gia và hỗ trợ ứng phó sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của địa phương.

7. Bộ Công an có trách nhiệm chỉ đạo, huy động nhân lực, phương tiện tham gia thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp quốc gia; chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan điều tra nguyên nhân sự cố.

8. Bộ Ngoại giao có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo về sự cố cho quốc gia, tổ chức quốc tế có liên quan và đề nghị trợ giúp quốc tế theo quy định của điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về thông báo sự cố và trợ giúp quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên trong trường hợp sự cố có ảnh hưởng qua biên giới quốc gia.

9. Bộ Y tế có trách nhiệm chỉ đạo, huy động nhân lực, phương tiện tham gia cứu hộ, cứu nạn.

10. Tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu và tạo mọi điều kiện hỗ trợ cần thiết cho việc ứng phó, khắc phục và điều tra nguyên nhân xảy ra sự cố.

## Điều 104. Biện pháp được áp dụng trong tình trạng khẩn cấp về bức xạ và hạt nhân

Biện pháp ứng phó trong tình trạng khẩn cấp về bức xạ và hạt nhân được thực hiện theo Luật Phòng thủ dân sự, Luật Tình trạng khẩn cấp và có thể áp dụng một hoặc một số biện pháp sau đây:

a) Cấm, hạn chế người, phương tiện vào vùng bảo vệ khẩn cấp trừ trường hợp thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố;

b) Hạn chế hoặc tạm dừng việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh và xuất nhập khẩu khi có nguy cơ gây ra nhiễm bẩn phóng xạ xuyên biên giới;

c) Tẩy xạ môi trường;

d) Thông báo về sự cố bức xạ và hạt nhân cho quốc gia, tổ chức quốc tế có liên quan và đề nghị trợ giúp quốc tế theo quy định của điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về thông báo sự cố và trợ giúp quốc tế.

# Mục 2

# BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI BỨC XẠ, THIỆT HẠI HẠT NHÂN

## Điều 105. Bồi thường thiệt hại hạt nhân

1. Thiệt hại hạt nhân được quy định tại khoản 1 Điều 69 là một trong các thiệt hại sau:

a) Thiệt hại tính mạng hoặc thương tích cá nhân;

b) Mất mát hoặc thiệt hại tài sản;

c) Tổn thất kinh tế phát sinh từ tổn thất hoặc thiệt hại tại điểm a và điểm b khoản này;

d) Chi phí cho các biện pháp khôi phục môi trường bị suy giảm, trừ khi tổn thất đó không đáng kể, nếu các biện pháp đó thực sự được thực hiện hoặc sẽ được thực hiện, không bao gồm điểm b khoản này;

đ) ​​Mất thu nhập phát sinh từ lợi ích kinh tế trong bất kỳ việc sử dụng hoặc hưởng thụ môi trường nào, phát sinh do hậu quả của việc suy giảm đáng kể môi trường đó, không bao gồm điểm b khoản này;

e) Chi phí cho các biện pháp phòng ngừa và tổn thất hoặc thiệt hại tiếp theo do các biện pháp đó gây ra;

g) Bất kỳ tổn thất kinh tế nào khác, ngoài bất kỳ tổn thất do việc suy giảm môi trường gây ra, được tòa án có thẩm quyền quyết định theo quy định pháp luật về trách nhiệm dân sự.

2. Mức bồi thường thiệt hại hạt nhân do các bên thỏa thuận. Trường hợp không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định sau đây:

a) Thiệt hại đối với con người được xác định theo quy định của pháp luật về dân sự;

b) Thiệt hại đối với môi trường được xác định theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

## Điều 106. Bảo đảm tài chính và bảo hiểm bồi thường thiệt hại hạt nhân

1. Bảo đảm tài chính

a) Tổ chức vận hành cơ sở hạt nhân phải có và duy trì bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính khác để thực hiện trách nhiệm bồi thường thiệt hại hạt nhân với mức tối thiểu như sau:

- Ba trăm triệu SDR đối với sự cố xảy ra tại nhà máy điện hạt nhân;

- Mười triệu SDR đối với sự cố xảy ra tại các cơ sở hạt nhân khác và sự cố do vận chuyển vật liệu hạt nhân.

b) Khi đề nghị cấp giấy phép vận hành thử, tổ chức vận hành cơ sở hạt nhân phải trình lên cơ quan có thẩm quyền cấp phép để phê duyệt phương án bảo đảm tài chính cho việc bồi thường thiệt hại hạt nhân.

c) Nhà nước bảo đảm thanh toán các yêu cầu bồi thường thiệt hại hạt nhân đã được thiết lập đối với người vận hành trong phạm vi mà lợi tức bảo hiểm hoặc bảo đảm tài chính của người vận hành được thiết lập theo khoản 1 Điều này không đủ để đáp ứng các yêu cầu đó. Trong mọi trường hợp, việc thanh toán các yêu cầu đó sẽ không vượt quá số tiền được quy định tại khoản 5 Điều 69 Luật Năng lượng nguyên tử.

d) Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết điểm b và điểm c khoản này.

2. Bảo hiểm bồi thường thiệt hại hạt nhân

a) Bảo hiểm bồi thường thiệt hại hạt nhân là loại hình bảo hiểm phi nhân thọ được hình thành và quản lý theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm.

b) Trường hợp doanh nghiệp hoặc các doanh nghiệp bảo hiểm trong nước không kinh doanh sản phẩm bảo hiểm này hoặc tái bảo hiểm với doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, tổ chức vận hành nhà máy điện hạt nhân có thể mua bảo hiểm từ các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài.

c) Bộ Tài chính quy định chi tiết về bảo hiểm bồi thường thiệt hại hạt nhân.

# Chương IX

# ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

## Điều 107. Điều khoản chuyển tiếp

Quy định về một số trường hợp chuyển tiếp:

1. Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, Chứng chỉ nhân viên bức xạ, Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành được tiếp tục sử dụng đến hết thời hạn ghi trong giấy phép, giấy đăng ký, chứng chỉ, chứng chỉ hành nghề.

2. Trường hợp tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ, Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử, Chứng chỉ nhân viên bức xạ mà đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành chưa được cấp Giấy phép, Giấy đăng ký, Chứng chỉ thì hồ sơ tiếp tục được xử lý theo quy định của pháp luật về năng lượng nguyên tử trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành

3. Các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn bức xạ, phân nhóm nguồn phóng xạ, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với máy gia tốc trong xạ trị và thiết bị X-quang trong y tế tiếp tục được áp dụng cho đến khi có văn bản thay thế.

4. Các văn bản quy phạm pháp luật quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tiếp tục có hiệu lực cho đến khi có văn bản thay thế.

## Điều 108. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Trường hợp các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật viện dẫn tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản đã sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Nghị định số 142/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về việc tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử sẽ hết hiệu lực hoàn toàn kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

4. Nghị định số 07/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử sẽ hết hiệu lực hoàn toàn kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực

5. Các Điều 45, Điều 46, Điều 47 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ hết hiệu lực hoàn toàn kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực.

6. Điều kiện đào tạo về vật lý y khoa đối với các cơ sở y học hạt nhân, cơ sở xạ trị được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2031.

## Điều 109. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP; - VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán Nhà nước; - Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia; - Ngân hàng Chính sách Xã hội; - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; - Cơ quan Trung ương của các đoàn thể; - VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; - Lưu: Văn thư, KGVX (5b). | **TM. CHÍNH PHỦ**  **THỦ TƯỚNG**      **Phạm Minh Chính** |